NGUYỄN VĂN BẮC

66 CÂU HỎI VÀ ĐÁP

CHO NÔNG DÂN

NUÔI VỊT CV - SUPER M (SIÊU THỊT)



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN VĂN BẮC

66 CÂU HỎI VÀ ĐÁP CHO NÔNG DÂN NUÔI VỊT

CV - SUPER M (SIÊU THỊT)

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH - 2000

MỤC LỤC

66 câu hỏi và đáp cho bà con nông dân nuôi vịt CV – super M (siêu thịt)

Trang

Lời giới thiệu ---------- 9

TỪ NHỮNG VƯỚNG MẮC TRONG CHĂN NUÔI

1. Nghe nói vịt siêu thịt mau lớn lắm, vậy giống vịt này có tính ưu việt gì? ---------- 11
2. Vịt siêu thịt có nhiều loại, vậy thế nào là vịt ông bà, vịt bố mẹ, vịt thương phẩm? ---------- 12
3. Tôi muốn nuôi giống vịt siêu thịt để bán thịt thì phải mua loại nào? ---------- 13
4. Tôi muốn nuôi giống vịt siêu thịt để lấy trứng bán trứng giống hoặc ấp nở để bán vịt siêu thịt thương phẩm thì phải mua loại nào? ---------- 14
5. Làm sao để biết được vịt nào là vịt trống, vịt nào là vịt mái lúc vịt mới nở ra? ---------- 15
6. Vịt con mới bắt về có cần giữ ấm không? ---------- 16
7. Làm sao để biết được vịt con đủ ấm hay chưa? ---------- 16
8. Vịt con mới nở ra sau bao lâu thì bắt đầu cho vịt ăn uống? Cho vịt ăn ngay được không? ---------- 17
9. Vịt mới về tôi cho vịt xuống sông hồ tắm ngay được không? ---------- 17

10. Tại sao vịt con ngày đầu không nên cho ăn mồi hay thức ăn viên ngay? ---------- 18
11. Vậy thì cho vịt ăn cái gì là tốt nhất? ---------- 18
12. Trước kia tôi thường dùng lúa, đầu tôm, còng ... để nuôi vịt kết quả không được tốt lắm, vịt đẻ thường không ổn định, ấp nở thấp. Nghe nói dùng thức ăn viên nuôi vịt là tốt nhất, tôi dùng thử thấy vịt đẻ đều, ấp nở cao, vịt mạnh khỏe. Tại sao vậy? ---------- 18
13. Cũng là thức ăn dùng cho vịt , vậy tại sao có nhiều loại vậy? ---------- 21
14. Tôi dùng thức ăn của vịt con cho vịt đẻ ăn có được không? ---------- 22
15. Tại sao việc khống chế khối lượng vịt siêu thịt bố mẹ (nuôi để lấy trứng giống) là điều kiện bắt buộc để đàn vịt sau này đẻ tốt? ---------- 23
16. Yêu cầu về khối lượng vịt giống bố mẹ như thế nào? --- 24
17. Làm sao để vịt có được trọng lượng theo yêu cầu? ------ 25
18. Hãy cho biết sự khác biệt về trọng lượng giữa nuôi vịt thịt và nuôi vịt giống như thế nào? ---------- 26
19. Khi nuôi vịt hậu bị, ngoài ánh sáng tự nhiên có cần thắp sáng thêm cho vịt vào ban đêm nữa không? -------- 27
20. Cứ 10 con mái thì để lại bao nhiêu con trống thì trứng vịt có trống đều? ---------- 28
21. Khi thấy đàn vịt rớt hột đầu tiên, giống như các giống vịt cũ, tôi đổ tràn lúa và thức ăn viên cho cả đàn vịt ăn tự do ngay, như vậy có được không? ---------- 29
22. Vịt siêu thịt thường đẻ thời gian nào? Thời gian nhặt trứng như thế nào để bảo đảm trứng vừa sạch vừa ít dập vỡ? ---------- 30
23. Làm sao để biết vịt siêu thịt đẻ tốt hay xấu? ---------- 30

24. Tôi nghe nói thắp sáng thêm cho vịt đẻ vào ban đêm làm tăng sản lượng trứng, có phải vậy không? ---------- 31
25. Nuôi vịt từ nhỏ cho đến suốt giai đoạn đẻ trứng, phải thắp sáng cho vịt như thế nào? ---------- 32
26. Tôi làm tiệm ấp vịt đã lâu, từ trước tới nay khi vịt đẻ, tôi thu lượm trứng và để đó sau 5 – 7 ngày cho vào ấp, kết quả nở cũng được. Nhưng gần đây nghe nói bảo quản trứng vịt trong kho lạnh (13 – 15^{0}C) thì tỷ lệ nở cao hơn nhiều?---------- 33
27. Tại sao phải nuôi riêng vịt trống mái khi nuôi vịt siêu thịt giống suốt giai đoạn vịt con và vịt hậu bị?---------- 34
28. Tại sao một số đàn vịt giống siêu thịt mới rớt hột 4 – 5 tháng đã văng lông, mập mỡ, đẻ kém? ---------- 34
29. Có thể khai thác vịt đẻ bố mẹ trong bao lâu? ---------- 36
30. Có nên áp dụng "dập vịt" đối với vịt siêu thịt không? -- 36
31. Thiết kế ổ đẻ cho vịt siêu thịt như thế nào? ---------- 37
32. Nguyên nhân gì dẫn đến vịt cồ siêu thịt 8, 9 tháng tuổi mà vẫn đạp mái yếu, tỷ lệ cồ thấp?---------- 37
33. Biện pháp khắc phục? ---------- 38
34. Cồ siêu thịt nên sử dụng trong bao lâu?---------- 39
35. Chọn vịt giống siêu thịt nuôi thịt như thế nào?---------- 39
36. Nên bán vịt siêu thịt vào lúc nào là thích hợp khi nuôi vịt tập trung (thâm canh)?---------- 39
37. Còn đối với nuôi vịt chăn thả ngoài đồng? ---------- 40

VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ CHĂN NUÔI VỊT ĐẺ

38. Khi muốn đầu tư nuôi vịt đẻ siêu thịt, tôi muốn biết ưu nhược điểm của việc nuôi vịt tập trung trong trang trại và nuôi chăn thả ngoài đồng? ---------- 41

39. Kinh nghiệm liên kết gia công chăn nuôi vịt đẻ siêu thịt giữa chủ trại và nông dân như thế nào để sản xuất có hiệu quả? ---------- 42
40. Việc tổ chức chuồng trại khi nuôi vịt giống siêu thịt ở trang trại nuôi vịt đẻ siêu thịt như thế nào?---------- 43

ĐẾN NHỮNG BĂN KHOĂN, THẮC MẮC VỀ BỆNH CỦA VỊT SIÊU THỊT

41. Tại sao bầy vịt đang khỏe mạnh, bỗng nhiên một số con lăn ra chết, thậm chí ăn no rồi chết, vậy đó là bệnh gì? làm sao chuẩn đoán bịnh? ---------- 45
42. Cách trị bệnh này ra sao? ---------- 46
43. Tại sao vịt lại mắc bệnh tụ huyết trùng?---------- 49
44. Muốn ngừa bệnh toi (tụ huyết trùng) phải làm gì?------ 50
45. Khi nuôi vịt , tôi sợ nhất là bệnh phù đầu (bệnh dịch tả vịt) vì nó làm tôi sạch vốn. Vậy làm sao để biết được chính xác đó là bệnh phù đầu? ---------- 51
46. Tại sao vịt lại mắc bệnh này? ---------- 53
47. Nếu vịt bị bệnh phù đầu , phải xử lý làm sao? ---------- 54
48. Làm sao để phòng ngừa được bệnh này? ---------- 54
49. Tôi mua vaccine dịch tả vịt ở cửa hàng thuốc thú y, tôi cho thuốc vào bịch nynol có đá cục rồi mang về nhà pha với nước sinh lý chích cho vịt nhưng đàn vịt của tôi vẫn bị bệnh phù đầu? Tại sao vậy?---------- 56
50. Rút kinh nghiệm lần trước, lần này sau khi bọc kỹ bên ngoài bằng giấy báo kín, cẩn thận mang về nhà chích cho bầy vịt, nhưng đàn vịt của tôi vẫn bị phù đầu, tôi không hiểu sao nữa. Tại sao lại như vậy?---------- 56

51. Vậy những điểm chính khi chích ngừa vaccine dịch tả vịt là gì? ---------- 57
52. Vịt bị khò khè và ngứa cổ táp táp – đó là bệnh gì?------ 58
53. Tại sao vịt lại bị bệnh? ---------- 58
54. Cách phòng trị bệnh này? ---------- 59
55. Cách điều trị bệnh viêm xoang mũi truyền nhiễm ở vịt? ---------- 61
56. Tôi có nghe nói vịt rất kỵ với độc tố Aflatoxin. Vậy đó là chất gì vậy? ---------- 62
57. Làm sao để phòng ngừa độc tố Aflatoxin này? ---------- 63
58. Tại sao khi thay đổi thời tiết, đặc biệt là khi chuyển mùa, vịt thường hay bị bệnh?---------- 63
59. Stress là gì? Lợi hại của Stress đối với vịt ra sao?------- 64
60. Cách phòng ngừa tình trạng này? ---------- 65

LÀM SAO KẾT HỢP NUÔI VỊT VỚI CÁ CÓ HIỆU QUẢ

61. Từ trước tới nay nghe nói vịt không thể nuôi chung cùng cá vì phân vịt nóng, cá ăn vịt ... Nhưng gần đây tôi thấy phong trào nuôi vịt kết hợp nuôi cá phát triển mạnh mẽ và có hiệu quả kinh tế cao. Tại sao vậy? ----- 66
62. Ao nuôi vịt cá phải chuẩn bị ra sao?---------- 67
63. Cách thiết kế chuồng vịt như thế nào để thức ăn rơi vãi của vịt và phân vịt làm nguồn thức ăn cho cá?---------- 67
64. Nuôi bao nhiêu vịt trên $1m^2$ mặt nước là vừa? Với lượng vịt như trên, nuôi bao nhiêu cá trên $1m^2$ mặt nước là thích hợp để cá có thể ăn hết lượng thức ăn dư thừa và nguồn phù du trong ao làm ao không bị ô nhiễm? --- 69

65. Khi nuôi vịt cá kết hợp, để có hiệu quả kinh tế cao thì nên nuôi đơn lẻ một loại cá hay nuôi ghép nhiều loại với nhau, tại sao vậy? ---------- 69
66. Ngoài những kỹ thuật trên, nuôi vịt với cá cần lưu ý những điểm gì? ---------- 70

TÀI LIỆU THAM KHẢO ---------- 71

Lời giới thiệu

Ngành chăn nuôi nước ta đang phấn đấu để trở thành một ngành sản xuất mạnh trong nông nghiệp. Khối lượng sản phẩm chăn nuôi (thịt, trứng...) ngày càng tăng lên phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và xuất khẩu.

Trước tình hình đó, để có được đàn vịt đạt năng suất và phẩm chất thịt cao. Trong những năm 1989 – 1991, nước ta có nhập giống vịt siêu thịt CV – Super M để nuôi thuần. Đồng thời từ giống vịt này đã cho lai với vịt Bắc Kinh, Anh Đào và vịt nội để tạo con lai có ưu thế hơn hẳn về sản lượng thịt, trứng so với giống vịt địa phương.

Cuốn " ***66 Câu hỏi và đáp cho nông dân nuôi vịt CV – Super M (Siêu thịt)"*** *được trình bày cụ thể dưới hình thức hỏi – đáp và có hệ thống các vấn đề từ những vướng mắc, kỹ thuật nuôi, cách quản lý ... giúp cho người nuôi vịt hiểu và xử lý các hiện tượng xảy ra trong quá trình nuôi vịt siêu thịt. Thông qua các câu hỏi, kỹ sư Nguyễn Văn Bắc hiện công tác tại Trung Tâm Nghiên Cứu và chuyển Giao Tiến Bộ Kỹ Thuật Chăn Nuôi – Viện Chăn Nuôi đã tập hợp và giải đáp hầu hết các vấn đề có liên quan đến việc nuôi vịt CV – Super M, trong đó lưu ý hơn đến việc nuôi vịt – cá kết hợp nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi.*

Xuất bản quyển sách này để mong đáp ứng được phần nào thắc mắc của bà con nông dân về nghề nuôi vịt CV – Super M ở nước ta, Nhà Xuất Bản Nông Nghiệp xin giới thiệu và mong nhận được những ý kiến đóng góp để lần tái bản được hoàn chỉnh hơn.

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

TỪ NHỮNG VƯỚNG MẮC TRONG CHĂN NUÔI

1 . Hỏi: *Nghe nói vịt siêu thịt mau lớn lắm, vậy giống vịt này có tính ưu việt gì?*

Đáp: Vịt CV - Super M mà bà con nông dân ta quen gọi là vịt "Siêu thịt" là giống vịt cao sản về năng suất và phẩm chất thịt. Vịt siêu thịt lần đầu tiên được nhập vào nước ta từ Anh Quốc qua dự ánVIE/86 - 007 do Liên Hợp Quốc tài trợ. Đợt nhập đầu tiên vịt bố mẹ thuần chủng vào tháng 11/1989, sau đó là hai đợt nhập vịt giống ông bà thuần chủng vào tháng 9/1990 và tháng 8/1991.

Kết quả chăn nuôi từ năm 1990 đến nay cho thấy giống vịt này thích nghi, phát triển tốt ở nước ta và có ưu thế hơn hẳn về sản lượng thịt so với các giống vịt địa phương.

Vịt nuôi lấy thịt ở phương thức thâm canh (nuôi nhốt tại chỗ và cho ăn thức ăn hỗn hợp) đạt trọng lượng 3,2 - 3,3 kg lúc 8 tuần tuổi với tỷ lệ nuôi sống 93 – 98%, chi phí 2,9 – 3 kg thức ăn cho 1kg tăng trọng. Ở phương thức nuôi chạy đồng theo phương thức nuôi cổ truyền của bà con nông dân, vịt siêu thịt đạt trọng lượng 2,9 – 3,1 kg lúc 2 tháng 15 ngày với tỷ lệ sống 90 - 92% (một số giống vịt cũ như vịt Anh Đào Bắc Kinh nuôi 80 - 90 ngày chỉ đạt

1,8 – 2,0 kg/con). Vịt siêu thịt rất ham kiếm mồi, tìm mồi kỹ và chạy đồng rất tốt.

Vịt siêu thịt nuôi giống có ưu thế hơn hẳn so với vịt địa phương với năng suất trứng 190 - 210 hột/mái/năm (trong đó vịt bầu có năng suất trứng 180 - 200 hột/mái/năm; vịt Anh đào : 110 - 150 hột/mái/năm). Vịt siêu thịt 6 tháng tuổi bắt đầu rớt hột, khối lượng trứng lớn : 80 – 85 gam/hột, tỷ lệ trứng có phôi là 90 – 95% và tỷ lệ ấp nở/trứng có phôi là 78 - 85%.

2 . Hỏi: *Vịt siêu thịt có nhiều loại, vậy thế nào là vịt ông bà, vịt bố mẹ, vịt thương phẩm?*

Đáp:

• Vịt ông bà có độ đồng nhất rất cao về mặt di truyền cũng như các tính năng sản xuất, kể cả ngoại hình. Mỗi một dòng ông bà đều có những đặc trưng riêng của nó. Các dòng vịt ông bà được giữ từ thế hệ này sang thế hệ khác nhờ một quy trình nhân giống và chọn lọc rất khắt khe và tốn kém.

• Vịt bố mẹ được tạo ra bằng cách lai chéo giữa các dòng thuần ông bà. Chẳng hạn dòng bố có đặc điểm là tăng trọng nhanh, tiêu tốn thức ăn thấp, ngực sâu, đòn (mình) dài. Dòng mẹ có khối lượng cơ thể thấp hơn dòng ông nhưng năng suất trứng rất cao. Vì vịt bố mẹ là kết quả của sự lai chéo các dòng, nên chỉ nuôi trong một đời, con của chúng là vịt thương phẩm không để lại làm giống được.

• Vịt thương phẩm là vịt để nuôi lấy thịt, vịt được tạo ra từ đàn bố mẹ. Vịt thương phẩm có ưu thế lai cao nhờ kết hợp được các ưu điểm của các dòng. Ưu thế lai là sự vượt trội về năng suất của con thương phẩm so với năng suất bình quân của bố mẹ chúng. Ví dụ: vịt CV - Super M thì ưu thế lai là sự tăng trọng nhanh, tiêu tốn thức ăn thấp, sức sống cao. Nhờ vậy mà vịt thương phẩm có thể đạt được 3,2 - 3,3 kg chỉ trong 8 tuần nuôi. Còn đối với vịt hướng trứng (như vịt Khakicampbell) thì ưu thế lai thể hiện ở năng suất trứng cao, nên giá thành một quả trứng rẻ. Ở vịt thương phẩm thì các ưu thế lai như ở trên không được truyền lại cho đời sau.

Hiện nay, ở nước ta có 2 cơ sở duy nhất giữ và nhân giống gốc CV – Super M. Đó là trại vịt giống Vigova (Thành phố Hồ Chí Minh) và Trung tâm Nghiên cứu vịt Đại Xuyên (Hà Tây). Hai cơ sở này có nhiệm vụ chọn lọc và nhân thuần vịt ông bà và cung cấp vịt bố mẹ cho các cơ sở sản xuất giống thương phẩm cung cấp cho bà con nông dân.

3 . Hỏi: *Tôi muốn nuôi giống vịt siêu thịt để bán thịt thì phải mua loại nào?*

Đáp: Như phần trên bà con đã biết, vịt con thương phẩm phải có ưu thế lai tốt, sức tăng trọng nhanh, sức chống chịu bệnh tật cao. Vì thế phải đặt mua giống vịt con thương phẩm ở những cơ sở có đàn vịt bố mẹ thuần chủng, có nguồn gốc rõ ràng. Tránh mua vịt con thương phẩm của các đàn vịt bố mẹ tự giao vì chúng ít được hưởng ưu thế lai giữa

các dòng vịt bố và mẹ. Việc lựa chọn đúng này sẽ quyết định thời gian nuôi và khả năng tăng trọng của vịt thương phẩm. Ví dụ vịt con thương phẩm được lấy từ các đàn vịt bố mẹ thuần chủng thì chỉ cần nuôi 56 ngày đã đạt 3 kg/con và có tỷ lệ đồng đều cao. Ngược lại, vịt con thương phẩm sản xuất từ các đàn bố mẹ không thuần chủng thì thời gian nuôi phải kéo dài 75 - 80 ngày mới đạt được 3 kg/con nhưng độ đồng đều thấp. Việc lựa chọn mua đúng vịt con thương phẩm sẽ có các lợi ích sau:

- Giảm chi phí tiền công (khoảng 20 - 25%).

- Giảm chi phí lãi suất vốn vay (khoảng 30 - 35%).

- Giảm chi phí thức ăn (10 - 15%).

Hiện nay, Hội chăn nuôi vịt CV - Super M có gần 30 hội viên tập trung chủ yếu ở thành phố Hồ Chí Minh và Long An chính là những trang trại cung cấp vịt siêu thịt thương phẩm cho bà con nông dân.

4 . Hỏi: *Tôi muốn nuôi giống vịt siêu thịt để lấy trứng bán trứng giống hoặc ấp nở để bán vịt siêu thịt thương phẩm thì phải mua loại nào?*

Đáp: Các trại giống cấp 2 nuôi vịt bố mẹ để sản xuất vịt con thương phẩm nuôi thịt phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa lợi ích của người nuôi vịt đẻ bố mẹ và người nuôi vịt thương phẩm lấy thịt. Chỉ có trên cơ sở giải quyết tốt mối quan hệ này thì sự tồn tại và uy tín của Cơ sở giống cấp 2 mới vững vàng. Vì thế phải chọn vịt giống bố mẹ sao

cho chúng có năng suất trứng cao, đồng thời sản phẩm của nó là vịt con thương phẩm phải tăng trọng nhanh, độ đồng đều cao. Muốn thế phải chọn mua đàn bố mẹ thuần chủng từ trại giống gốc có năng suất trứng ổn định. Đồng thời con của nó có ưu thế lai nhờ chéo giữa các dòng thuần. Hoặc ít nhất cũng phải có được con đực bố thuần chủng. Việc đầu tư con đực bố thích hợp với các tiệm ấp mà vốn hạn chế. Một con đực giống thường giá cao gấp 4 – 5 lần con thương phẩm nhưng chi phí cho nó tính trên đầu con thương phẩm mà nó sản xuất ra rất thấp, thường chỉ 15 – 20 đồng/con. Nhưng nhờ đó mà con thương phẩm có khả năng tăng trọng cao hơn ở 75 ngày tuổi từ 300 –500 gam/con. Với mức đó tiệm ấp có thể bán cao hơn các con vịt thương phẩm loại khác từ 500 – 700 đồng/con mà người nuôi vịt thịt vẫn có hiệu quả hơn. Chính nó là nhân tố giúp các tiệm ấp đầu tư, đổi mới đàn giống bố mẹ một cách lâu dài, vững chắc.

5 . Hỏi: *Làm sao để biết được vịt nào là vịt trống, vịt nào là vịt mái lúc vịt mới nở ra?*

Đáp: Hiện nay có 2 cách để phân biệt trống mái ở vịt lúc 1 ngày tuổi.

- Vạch hậu môn vịt con ra xem, Nếu thấy có gai giao cấu nhỏ bằng đầu tăm nổi lên rõ là con trống, ngược lại không thấy gì là con mái.

- Sờ nắn bộ phận sinh dục qua phía ngoài của hậu môn, nếu thấy có nổi cộm như hạt tấm giữa ngón tay cái và tay trỏ thì đó là vịt trống và ngược lại, không có sự nổi cộm đó

là con mái.

Lưu ý là hai phương pháp này nên làm ngay sau khi vịt con nở ra khi chúng vừa khô lông và chưa cho ăn. Kỹ thuật này hiện đang được áp dụng tại trại giống Vigova với độ chính xác 98 – 100%.

6 . Hỏi: *Vịt con mới bắt về có cần giữ ấm không?*

Đáp: Giữ ấm cho vịt trong giai gột vịt là vô cùng quan trọng và cần thiết để vịt có tỷ lệ nuôi sống cao và phát triển tốt. Nếu vịt lạnh sẽ bị còi cọc, dễ bệnh. Yêu cầu nhiệt độ trong 3 ngày úm đầu tiên là 32 – 34^0C, sau đó giảm dần và đến ngày thứ 14 vào khoảng 20 – 22^0C là tốt nhất. Để sưởi ấm cho vịt có thể dùng một cái quây có đường kính 4 m, cao 0,5 – 0,7 m, quây cho 100 vịt. Dùng 2 bóng đèn 75W sưởi ấm cho vịt. Quây như vậy vừa có tác dụng sưởi ấm, vừa có tác dụng tránh gió lùa. Ở mùa khô, chỉ cần sưởi ấm cho vịt vào ban đêm, ban ngày có nắng cho vịt tắm nắng vào buổi sáng.

7 . Hỏi: *Làm sao để biết được vịt con đủ ấm hay chưa?*

Đáp: Muốn biết được nhiệt độ thích hợp với vịt hay không bà con nông dân cần quan sát sự thoải mái của vịt trong quây.

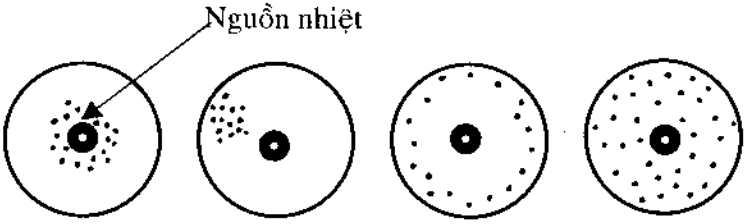
- Vịt quá lạnh: thường tụm lại quanh nguồn nhiệt, do vậy cần tăng nguồn nhiệt bằng cách thắp thêm bóng điện.

- **Vịt quá nóng**: bầy vịt tản ra xung quanh quây hay là

xung quanh chuồng, tránh xa nguồn nhiệt. Biện pháp khắc phục là giảm hay ngắt nguồn nhiệt đi.

- Vịt tụm lại một gốc chuồng hay quây: do bị gió lùa ở gốc nào đó trong chuồng làm vịt bị lạnh. Cần tìm cách che chắn nơi bị gió lùa.

- Nhiệt vừa phải thích hợp: thấy bầy vịt tản đều trong quây, chuồng, vịt đi lại thoải mái.



8 . Hỏi: *Vịt con mới nở ra sau bao lâu thì bắt đầu cho vịt ăn uống? Cho vịt ăn ngay được không?*

Đáp: Vịt sau khi nở ra trong vòng 24 giờ chưa cần cho ăn uống gì vì trong bụng vịt vẫn còn lòng đỏ nuôi dưỡng chúng. Nhưng nếu để lâu vịt con sẽ bị mất nước, khô chân, con vịt rất nhẹ, vịt khó nuôi. Vì vậy sau khi nở 24 giờ phải cho vịt con ăn uống.

9 . Hỏi: *Vịt mới về tôi cho vịt xuống sông hồ tắm ngay được không?*

Đáp: Hai ngày đầu tiên không nên cho vịt con xuống

nước vì chúng dễ bị lạnh và viêm rốn. Trong hai ngày này nên giữ cho vịt ấm và uống nước đầy đủ. Từ ngày thứ ba có thể tập cho vịt làm quen dần với nước, tăng dần thời gian xuống nước từ 3 – 10 phút lúc trời nắng ấm. Sau 7 – 10 ngày có thể cho vịt xuống nước tự do.

10 . Hỏi: *Tại sao vịt con ngày đầu không nên cho ăn mồi hay thức ăn viên ngay?*

Đáp: Ngày đầu không nên cho vịt ăn mồi (tôm, tép, trùn...) và thức ăn viên vì trong bụng vịt còn có khối lòng đỏ chưa tiêu hết cho nên việc cho ăn mồi sớm sẽ làm rối loạn sự tiêu hóa của vịt, gây ỉa chảy, vịt dễ sinh bệnh. Hơn nữa, giai đoạn này hệ men tiêu hóa chất đạm của vịt còn chưa phát triển.

11 . Hỏi: V*ậy thì cho vịt ăn cái gì là tốt nhất?*

Đáp: Ngày đầu chỉ nên cho vịt ăn cơm hay tấm không, từ ngày thứ 2 , 3 mới tập dần cho vịt ăn mồi, thức ăn viên. Cơm vịt phải nhúng nước, sau đó để ráo rồi mới cho ăn để cơm khỏi dính mỏ vịt. Có thể thay thế cơm bằng tấm ngâm nước hoặc bún tươi.

12 . Hỏi: *Trước kia tôi thường dùng lúa, đầu tôm, còng ... để nuôi vịt kết quả không được tốt lắm, vịt đẻ thường không ổn định, ấp nở thấp. Nghe nói dùng thức ăn viên nuôi vịt là tốt nhất, tôi dùng thử thấy vịt đẻ đều, ấp nở cao, vịt mạnh khỏe.Tại sao vậy?*

Đáp: Việc dùng thức ăn viên cho vịt mang lại những ưu điểm nổi bật như sau:

1. Tiện lợi khi sử dụng: vịt rất thích ăn các loại hạt, thức ăn viên đáp ứng được tập tính này. Mặt khác, trong thức ăn viên có đầy đủ các chất dinh dưỡng, do vậy khi sử dụng không phải pha trộn nhiều loại chất với nhau, gây phiền phức khi sử dụng.

2. Giảm tỷ lệ rơi vãi: vịt có đặc điểm là vừa ăn, vừa uống, do vậy khi dùng thức ăn bột hay các thức ăn khác sẽ gây rơi vãi rất nhiều. Thức ăn viên khắc phục được nhược điểm này, giúp bà con giảm được chi phí, tăng hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi vịt.

3. Hạn chế đau mắt và các bệnh đường hô hấp cho vịt, điều này đặc biệt có ý nghĩa khi cho vịt ăn thức ăn bột.

4. Điều quan trọng và cơ bản nhất là thức ăn viên là loại thức ăn có đầy đủ và cân đối các chất dinh dưỡng đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng cho từng loại vịt, từng lứa tuổi vịt. Điều này đặc biệt quan trọng đối với vịt siêu thịt vì đây là giống cao sản đòi hỏi dinh dưỡng cao, cân đối. Thức ăn thông thường như lúa, đầu tôm, cá... mà bà con ta thường dùng cho các giống vịt cũ sẽ không thể đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng của giống vịt cao sản này.

Ví dụ thức ăn cho vịt siêu thịt đòi hỏi khoảng 25 – 30 loại chất (đạm, năng lượng, vitamin, khoáng...) theo bảng dưới đây:

Thành phần dinh dưỡng tối thiểu trong các loại thức ăn cho vịt

Các chất dinh dưỡng	Đơn vị	Các loại vịt				
		con	Hậu bị	Trước khi đẻ	Đẻ trứng	Giống
Năng lượng trao đổi	Kcal/kg	2890	2910	2890	2700	2700
Prôtein thô	%	22	17,5	15,5	19,5	19,5
Lysine có mặt	%	1,1	0,85	0,7	1,0	1,0
Methionine	%	0,5	0,4	0,3	0,4	0,4
Methionine + Cystine	%	0,8	0,7	0,55	0,68	0,68
Calcium	%	0,9	0,9	0,9	2,9	2,9
Phosphorus	%	0,55	0,42	0,4	0,45	0,45
Sodium	%	0,17	0,16	0,16	0,16	0,16

Ngoài các thành phần dinh dưỡng tối thiểu, trong thức ăn vịt còn có các chất dinh dưỡng vi lượng khác bao gồm như:

- Vitamine A, D, E, B_1, B_2, B_6, B_{12}, K; Biotine; Folic acid; Choline; Pantothenic acid.

- Khoáng vi lượng: Kẽm, Mangan, Sắt, Đồng, Iod, Selen ...

- Các chất phụ như: Antioxidant; chất chống mốc, chất màu ...

13 . Hỏi: *Cũng là thức ăn dùng cho vịt, vậy tại sao có nhiều loại vậy?*

Đáp: Mỗi loại vịt, mỗi giai đoạn tăng trưởng của vịt đều yêu cầu chất dinh dưỡng khác nhau. Đối với vịt con siêu thịt, do tốc độ tăng trưởng rất nhanh, ví dụ vịt con nuôi lấy thịt sau 8 tuần trọng lượng tăng gấp 60 lần lúc vịt mới nở, rất cần một hàm lượng prôtein cao để đáp ứng nhu cầu này. Hàm lượng prôtein thô giai đoạn vịt con cần tới 22%. Như nếu nuôi vịt siêu thịt làm giống khi chuyển sang giai đoạn nuôi vịt hậu bị thì sức sinh trưởng thấp hơn, vịt chỉ cần yêu cầu thức ăn có hàm lượng prôtein thô khoảng 15 – 16% là thích hợp, thức ăn có hàm lượng prôtêin cao ở giai đoạn này sẽ gây lãng phí thức ăn và còn làm ảnh hưởng xấu tới bầy vịt. Ngoài yếu tố về prôtein, năng lượng... thì các yếu tố về khoáng, vitamin cũng rất khác nhau ở các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của vịt. Ví dụ lượng canxi trong thức ăn của vịt con chỉ cần 0,9% nhưng ở giai đoạn vịt đẻ, do nhu cầu cần canxi cao để sản xuất trứng, hàm lượng canxi cần tới 2,9%...

Căn cứ vào những điều trên mà các nhà sản xuất thức ăn

viên đã sản xuất ra các loại thức ăn khác nhau cho vịt. Ví dụ hãng VIFOCO sản xuất các loại thức ăn cho vịt như sau:

- Nuôi vịt thịt giống siêu thịt:

+ Vịt con 2 – 21 ngày tuổi: thức ăn số 4V.

+ Vịt lứa 22 – 49 ngày tuổi: thức ăn số 1V.

+ Vỗ béo 10 ngày trước bán: thức ăn số 5V.

- Nuôi giống vịt siêu thịt:

+ Vịt con: thức ăn 4V.

+ Vịt lứa 29 – 56 ngày tuổi: thức ăn 1V.

+ Vịt hậu bị 8 – 24 tuần tuổi: thức ăn 2V.

+ Vịt đẻ: thức ăn 3V hay 3VĐ trộn lúa.

14 . Hỏi: *Tôi dùng thức ăn của vịt con cho vịt đẻ ăn có được không?*

Đáp: Trong thực tế chăn nuôi, do không hiểu về chất lượng thức ăn và yêu cầu dinh dưỡng của từng lứa tuổi vịt mà một số bà con nông dân thường sử dụng thức ăn không đúng theo hướng dẫn của các nhà sản xuất. Ví dụ sử dụng thức ăn vịt lứa cho vịt con, thức ăn vịt hậu bị cho vịt đẻ hay ngược lại... với mục đích chính là giảm chi phí sản xuất do giá thức ăn thay thế rẻ hơn. Điều này sẽ dẫn tới những hậu quả sau:

- Sức sinh trưởng của vịt thịt giảm đáng kể do thức ăn không đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng cho vịt con như đã nói ở câu 17. Vịt lớn chậm, mọc lông kém, tỷ lệ chết và còi cọc cao hơn khi dùng đúng thức ăn.

- Vịt đẻ kém do hàm lượng prôtein (chất đạm) trong thức ăn hậu bị thấp không đủ để vịt sản xuất ra trứng. Mặt khác, trong giai đoạn đẻ trứng vịt cần nhiều canxi để tạo vỏ trứng nhưng trong thức ăn vịt hậu bị lại có hàm lượng canxi thấp hơn trong thức ăn vịt đẻ. Điều này dẫn tới trứng thường bị mỏng vỏ, sọc, tỷ lệ nở của trứng thấp.

Vì vậy, trong thực tế chăn nuôi, bà con ta cần sử dụng đúng thức ăn cho từng lứa tuổi vịt của mình theo hướng dẫn của các nhà sản xuất trên bao bì. Có như vậy bà con ta mới có được đàn vịt sinh trưởng và đẻ trứng tốt.

15 . Hỏi: *Tại sao việc khống chế khối lượng vịt siêu thịt bố mẹ (nuôi để lấy trứng giống) là điều kiện bắt buộc để đàn vịt sau này đẻ tốt?*

Đáp: Trước đây, bà con chăn nuôi vịt địa phương thường cho vịt ăn tự do trong 2 tháng đầu, sau đó mới ép xác vịt hậu bị. Nhưng đối với vịt siêu thịt thì phương pháp này không phù hợp.

Mục đích của việc khống chế khối lượng vịt giống là thông qua định lượng thức ăn hàng ngày làm vịt phát triển từ từ kể từ nhỏ cho đến lúc vào rớt hột. Vịt giống không mập, không ốm mới là vịt giống tốt.

Việc khống chế khối lượng vịt giống bố mẹ là điều kiện bắt buộc để đảm bảo cho đàn vịt có sản lượng trứng cao nhất sau này. Việc khống chế theo quy định trọng lượng vịt sẽ hạn chế tối đa sự tích lũy mỡ trong cơ thể vịt, đặc biệt là xung quanh cơ quan sinh sản (buồng trứng, ống dẫn trứng...). Chính sự tích lũy mỡ này làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của buồng trứng. Mặt khác, chúng còn ức chế một số hoóc môn sinh sản của vịt. Cho vịt ăn nhiều hơn mức quy định cũng gây ra sự lãng phí thức ăn.

Nếu thực hiện tốt quy trình khống chế trọng lượng vịt suốt thời gian từ nhỏ đến trước khi rớt hột, đàn vịt sẽ đẻ tốt, tỷ lệ trứng giống cũng như ấp nở cao.

16 . Hỏi: *Yêu cầu về khối lượng vịt giống bố mẹ như thế nào?*

Đáp: Trọng lượng vịt giống chuẩn của vịt bố mẹ siêu thịt như sau :

Tuần tuổi	Trọng lượng chuẩn của vịt mái (gam)	Lượng thức ăn yêu cầu (gam/con/ ngày)
4	980	90
5	1330	135
6	1700	139
7	1940	144
8	2130	148
9	2210	152
10	2280	156

11	2360	159
12	2440	162
13	2520	165
14	2600	168
15	2670	171
16	2750	174
17	2780	176
18	2800	178
19	2830	180
20	2860	182
21	2880	184
22	2900	186

17. Hỏi: *Làm sao để vịt có được trọng lượng theo yêu cầu?*

Đáp: Để vịt có được trọng lượng theo yêu cầu cần thực hiện tốt các khâu sau :

1. Kiểm tra khối lượng vịt thường xuyên 1 hay 2 tuần 1 lần bằng cách cân 20 - 30 con mái, tính khối lượng bình quân. Sau đó đối chiếu với tiêu chuẩn trên. Lưu ý là phải cân vịt lúc đói và khô lông.

2. Điều chỉnh thức ăn theo yêu cầu:

- Đối với phương thức nuôi tập trung cho ăn thức ăn công nghiệp thì bà con tham khảo lượng thức ăn bình quân/mái/ ngày ở câu 16. Nếu trọng lượng vịt mái lớn hơn trọng lượng chuẩn bị giảm lượng thức ăn xuống hay ngược

lại, nếu vịt mái nhỏ hơn trọng lượng chuẩn thì phải tăng lượng thức ăn lên.

Thức ăn nuôi tập trung cần đảm bảo 22% Prôtein thô, 2900 Kcal/kg thức ăn cho giai đoạn 1 đến 8 tuần tuổi và 15,5 % Prôtein thô, 2850 Kcal/kg thức ăn cho giai đoạn 9 đến 20 tuần tuổi. Thời gian qua bà con ta thường dùng thức ăn số 4V của VIFOCO cho giai đoạn 1 - 8 tuần và thức ăn số 2V của VIFOCO cho giai đoạn hậu bị đạt kết quả tốt.

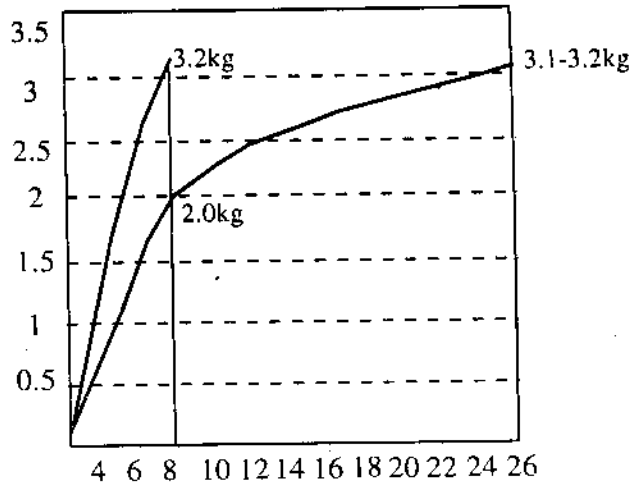
- Đối với phương thức nuôi thả đồng thì khi trọng lượng vịt mái nhỏ hơn trọng lượng chuẩn, phải tăng thời gian chăn thả đồng và bổ sung thêm thức ăn vào buổi chiều tối. Ngược lại, nếu trọng lượng vịt mái lớn hơn trọng lượng chuẩn thì phải giảm thời gian chăn thả đồng hay giảm lượng thức ăn đi.

18 . Hỏi: *Hãy cho biết sự khác biệt về trọng lượng giữa nuôi vịt thịt và nuôi vịt giống như thế nào?*

Đáp:

Qua đồ thị bên dưới bà con thấy sự khác biệt cơ bản về trọng lượng khi nuôi vịt thịt lấy thịt và nuôi vịt giống siêu thịt là:

- Đối với vịt giống thì trọng lượng vịt tăng dần dần qua quá trình nuôi và đạt trọng lượng cao nhất trước khi rớt hột (khoảng 26 tuần tuổi) là 3,0 – 3,1 kg. Lúc 8 tuần tuổi vịt chỉ nặng 2,0 kg.



- Đối với vịt thịt thì trọng lượng lại đạt cao nhất lúc vịt được 8 tuần tuổi (gần 2 tháng) là 3,0 –3,2 kg trong lúc vịt nuôi giống chỉ cần trọng lượng 2,0 kg.

19 . Hỏi: *Khi nuôi vịt hậu bị, ngoài ánh sáng tự nhiên có cần thắp sáng thêm cho vịt vào ban đêm nữa không?*

Đáp: Tỷ lệ thời gian tối, sáng một ngày đêm ảnh hưởng rất lớn tới tuổi thành thục của vịt. Không điều chỉnh ánh sáng chính xác thì sẽ làm giảm sản lượng trứng / một con mái về sau này. Đối với vịt hậu bị giai đoạn từ 9 - 20 tuần tuổi chỉ cần dùng ánh sáng tự nhiên ban ngày, không cần thắp sáng thêm. Từ 21 tuần tuổi đến trước khi đẻ (26 tuần tuổi) cần tăng dần thời gian chiếu sáng đến 16 - 17 giờ một ngày đêm lúc 26 tuần tuổi. Quy trình chiếu sáng có thể thâu tóm như sau:

Tuần tuổi	Thời gian chiếu sáng
9 – 20	Dùng ánh sáng tự nhiên (12 giờ/ngày đêm)
21	Thắp bóng điện thêm 1 giờ (vào giờ đầu của buổi tối)
22	Thêm 2 giờ chiếu sáng vào đầu giờ buổi tối
23	Thêm 3 giờ chiếu sáng vào đầu giờ buổi tối
24	Thêm 3 giờ chiếu sáng vào đầu giờ buổi tối
25	Thêm 4 giờ chiếu sáng vào đầu giờ buổi tối
26	Thêm 5 giờ chiếu sáng vào đầu giờ buổi tối

Cách thắp sáng như sau : Dùng bóng điện với công suất trung bình 5W/ $1m^2$ chuồng, thí dụ bóng 75W dùng cho $15m^2$ chuồng. Chú ý là dùng nhiều bóng có công suất nhỏ tốt hơn là dùng ít bóng có công suất lớn để cường độ ánh sáng đều trong chuồng.

20 . Hỏi: *Cứ 10 con mái thì để lại bao nhiêu con trống thì trứng vịt có trống đều?*

Đáp: Tỷ lệ cổ/mái trong bầy vịt có ý nghĩa quan trọng trong nuôi vịt giống. Nếu tỷ lệ cổ quá cao sẽ gây lãng phí về thức ăn, con giống và ảnh hưởng đến tỷ lệ đẻ của đàn vịt mái giống. Ngược lại, nếu tỷ lệ cổ thấp sẽ làm cho trứng có cổ thấp, dẫn đến tỷ lệ ấp nở thấp, ảnh hưởng lớn về hiệu

quả kinh tế đối với những người chăn nuôi vịt giống hay những tiệm ấp hột sản xuất ra vịt con thương phẩm.

Do vậy, tỷ lệ cổ/mái thích hợp sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho bà con nông dân nuôi vịt giống siêu thịt. Trong thực tế chăn nuôi của bà con nông dân, tùy theo tình hình đẻ của đàn vịt, điều kiện chăn nuôi mà bà con ta có thể thả 1 cổ ghép với 6 – 10 vịt mái đẻ siêu thịt sẽ cho tỷ lệ cổ và hiệu quả kinh tế cao nhất.

21 . Hỏi: *Khi thấy đàn vịt rớt hột đầu tiên, giống như các giống vịt cũ, tôi đổ tràn lúa và thức ăn viên cho cả đàn vịt ăn tự do ngay, như vậy có được không?*

Đáp: Khác với cách dựng đẻ của bà con chăn nuôi đối với các giống vịt cũ là trước khi đẻ khoảng 1 tháng, cho vịt ăn no (thúc đẻ) để chuẩn bị cho vịt vào rớt hột. Vịt siêu thịt bố mẹ không làm như vậy. Việc thúc đẻ đối với vịt siêu thịt sẽ làm vịt mập, tích mỡ, lớp mỡ dày ở trong khoang bụng sẽ làm cho buồng trứng chậm phát triển. Vịt mái quá mập sẽ bứt lông sớm, đẻ kém, trứng nhỏ. Vịt cổ đạp mái kém, tỷ lệ phôi thấp. Nhiều con quá mập sẽ có yếm to ở bụng. Cách dựng đẻ hợp lý nhất đối với vịt đẻ siêu thịt là khi vịt đẻ được 5 - 10% (100 con mái mỗi ngày rớt được 5 - 10 hột) thì mới bắt đầu tăng lượng thức ăn lên từ từ. Khi đàn vịt đẻ được 30% thì mới bắt đầu cho vịt ăn tự do. Nếu sau khi vịt đẻ được 4 - 5 tuần (kể từ khi vịt đẻ được 5%) mà đạt tỷ lệ đẻ 40 - 50% và sau khi đẻ 10 - 12 tuần đạt được 85 - 90% trở lên là tốt nhất.

22 . Hỏi: *Vịt siêu thịt thường đẻ thời gian nào? Thời gian nhặt trứng như thế nào để bảo đảm trứng vừa sạch vừa ít dập vỡ?*

Đáp: Vịt siêu thịt thường đẻ tập trung trong khoảng thời gian từ 2 - 5 giờ sáng. Do vậy nên nhặt trứng sớm (sau 5 giờ) để đảm bảo trứng sạch và không bị dập vỡ. Cần thu nhặt trứng một cách kỹ càng, tránh bỏ sót.

23 . Hỏi: *Làm sao để biết vịt siêu thịt đẻ tốt hay xấu?*

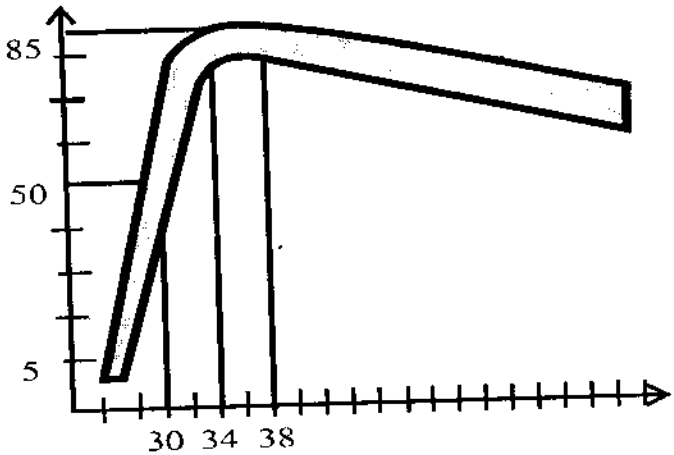
Đáp: Để biết được đàn vịt siêu thịt giống của mình đẻ tốt hay xấu, bà con nông dân cần :

1. Ghi chép đầy đủ số lượng trứng hàng ngày vào sổ ghi chép. Sau đó tính tỷ lệ đẻ trong tuần của đàn vịt bằng công thức đơn giản sau :

$$\text{Tỷ lệ đẻ trong tuần} = \frac{\text{Tổng số trứng 7 ngày trong tuần / 7}}{\text{(Số vịt mái đầu tuần + số vịt mái cuối tuần) / 2}} \times 100$$

2. So sánh với đồ thị chuẩn về đẻ trứng của vịt siêu thịt.

Qua đồ thị đẻ trứng cho thấy, nếu sau 4 - 5 tuần đẻ kể từ khi bầy vịt đẻ 5% mà bầy vịt có tỷ lệ đẻ là 50% và sau 8 - 12 tuần đẻ bầy vịt đẻ 85 - 90%, sau 10 tháng đẻ bầy vịt vẫn giữ tỷ lệ đẻ là 60 - 70% thì đó là bầy vịt đẻ tốt.



Đồ thị đẻ trứng

24 . Hỏi: *Tôi nghe nói thắp sáng thêm cho vịt đẻ vào ban đêm làm tăng sản lượng trứng , có phải vậy không?*

Đáp: Tỷ lệ thời gian tối sáng một ngày đêm ảnh hưởng rất lớn đến tỷ lệ đẻ của vịt. Không điều chỉnh ánh sáng chính xác thì sản lượng trứng của bầy vịt sẽ giảm đáng kể.

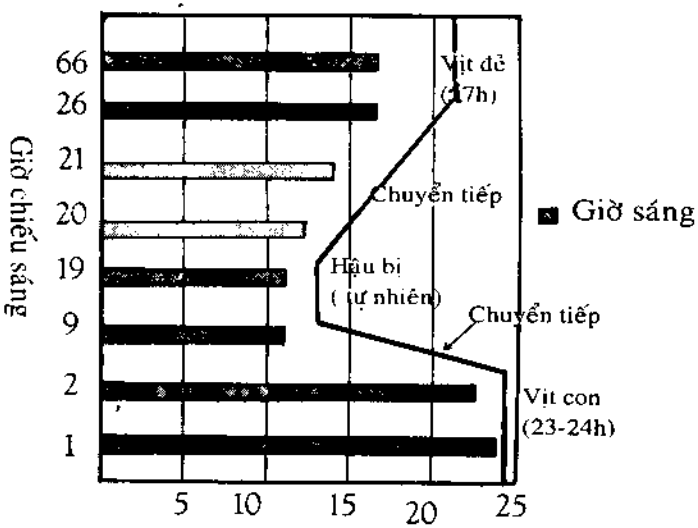
Đối với vịt siêu thịt đẻ bố mẹ, thời gian chiếu sáng tốt nhất trong suốt giai đoạn đẻ là 17 giờ/ngày đêm. Do vậy cần thắp sáng thêm cho vịt từ tối đến 10 giờ đêm trong giai đoạn vịt rớt hột. Cường độ chiếu sáng là 5w/1m^2 chuồng nuôi.

Cần lưu ý là trong suốt giai đoạn vịt đẻ, không được tự tiện ngắt quãng chế độ chiếu sáng vì điều này làm giảm sản lượng trứng đáng kể đối với bầy vịt.

25 . Hỏi: *Nuôi vịt từ nhỏ cho đến suốt giai đoạn đẻ trứng, phải thắp sáng cho vịt như thế nào?*

Đáp: Để đảm bảo cho đàn vịt mái giống siêu thịt đẻ tốt, bà con ta cần thực hiện tốt quá trình chiếu sáng cho vịt như sau:

Biểu đồ yêu cầu giờ chiếu sáng



- 1 – 2 tuần đầu: 23 – 24 giờ chiếu sáng (bật đèn suốt đêm vừa chiếu sáng vừa sưởi ấm cho vịt).

- 3 – 9 tuần tuổi: giảm thời gian thắp đèn vào ban đêm qua các tuần 4, 5, 6, 7, 8 và đến 9 tuần tuổi thì không cần thắp sáng vào ban đêm nữa.

- 10 – 19 tuần tuổi: theo ánh sáng tự nhiên.

- 20 – 26 tuần tuổi: thắp thêm ánh sáng ban đêm cho vịt

tăng dần qua các tuần tuổi và đến 26 tuần thì thắp thêm bóng đèn từ tối đến 10 giờ đêm cho vịt.

- Giai đoạn vịt đẻ: thắp sáng từ tối tới 10 giờ đêm cho vịt để kích thích cho vịt đẻ tốt.

26 . Hỏi: *Tôi làm tiệm ấp vịt đã lâu, từ trước tới nay khi vịt đẻ, tôi thu lượm trứng và để đó sau 5 – 7 ngày cho vào ấp, kết quả nở cũng được. Nhưng gần đây nghe nói bảo quản trứng vịt trong kho lạnh (13 – 15^{0}C) thì tỷ lệ nở cao hơn nhiều?*

Đáp: Ta biết rằng khi trứng đẻ ra ngoài sẽ bị lạnh đi so với khi ở đường sinh dục con mái nên sự phát triển của phôi ngừng lại. Nếu bảo quản trứng ở nhiệt độ cao thì làm cho lòng trắng và lòng đỏ bị phân giải tạo thành khí CO_2, amoniac gây mùi khó ngửi. Khi nhiệt độ bảo quản lên tới trên 27^{0}C thì trứng bắt đầu phát triển phôi nhưng phôi lớn không đều và bị chết sớm (khi soi thấy có vết máu hay vòng máu ở phôi thai). Những ngày nắng nóng, tỷ lệ ấp, nở giảm rõ rệt. Trái lại, nếu trứng bảo quản ở nhiệt độ quá thấp (4 – 6^{0}C) thì phôi cũng bị ảnh hưởng rõ rệt.

Để bảo quảng trứng tốt, cần giữ trứng trong kho có nhiệt độ mát từ 13 – 15^{0}C là tốt nhất. Thời gian bảo quản là 5 – 7 ngày cho vào ấp sẽ có tỷ lệ nở cao.

Ở nước ta, những ngày nắng nóng, khi chưa có điều kiện bảo quản ở nhiệt độ 13 – 15^{0}C thì tốt nhất là nên ấp trứng sớm, không nên để trứng quá 3 ngày.

Nghiên cứu của Nguyễn Đăng Vang và cộng sự chứng minh rõ điều trên. Kết quả cho thấy khi bảo quản trứng vịt siêu thịt từ 2 – 6 ngày cho tỷ lệ nở/phôi là 83,5%, nhưng khi bảo quản từ 7 – 11 ngày, tỷ lệ nở trên phôi giảm xuống còn 76,9% và khi bảo quản trứng từ 12 – 16 ngày thì tỷ lệ nở/phôi chỉ còn 54%. Khi nghiên cứu ấp 2 lô trứng vịt Khaki campell cùng được lấy sau 3 ngày đẻ cho thấy lô được bảo quản mát (15 – 18^{0}C) cho tỷ lệ nở/phôi là 93% cao hơn lô bảo quản ở nhiệt độ bình thường có tỷ lệ nở/phôi là 84,6%.

27 . Hỏi: *Tại sao phải nuôi riêng vịt trống mái khi nuôi vịt siêu thịt giống suốt giai đoạn vịt con và vịt hậu bị?*

Đáp:

Vịt trống và mái có đặc điểm sinh trưởng khác nhau, nên nhu cầu về dinh dưỡng cũng khác nhau. Mức ăn hàng ngày của vịt trống cao hơn vịt mái từ 5 – 10%. Do vậy nếu nuôi vịt mái theo đúng yêu cầu kỹ thuật thì vịt đực bị ốm, không đủ tiêu chuẩn giống. Ngược lại, nếu cho vịt đực ăn đủ tiêu chuẩn, khẩu phần thì vịt mái lại quá mập, ảnh hưởng đến khả năng đẻ trứng sau này.

Cần lưu ý là khi nuôi đàn vịt riêng, vẫn phải bỏ vào một số mái theo tỷ lệ 1 con mái 5 con đực để đảm bảo quá trình phát dục của con đực. Tuyệt đối không nuôi riêng đực mà không có mái trong một thời gian dài.

28 . Hỏi:*Tại sao một số đàn vịt giống siêu thịt mới rớt hột 4 – 5 tháng đã văng lông, mập mỡ , đẻ kém ?*

Đáp: Có ba nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng này:

1. Giống vịt: Thời gian qua, một số bà con nông dân thường sử dụng vịt thịt để lại làm giống. Đây chính là vịt thương phẩm chỉ dùng để nuôi lấy thịt. Vịt thương phẩm có khả năng tăng trọng nhanh nhờ có ưu thế lai, nhưng khả năng sinh sản lại rất kém. Đàn vịt này thường đẻ muộn, tỷ lệ đẻ tăng rất chậm và chỉ sau 4 - 5 tháng đã bứt lông, phải bán bỏ gây tổn hại về kinh tế rất lớn cho bà con nông dân. Vì vậy, để có đàn giống siêu thịt có năng suất trứng cao, ấp nở tốt thì cần phải nuôi đúng vịt giống bố mẹ.

2. Thức ăn:

Đối với các giống vịt cao sản thì nhu cầu dinh dưỡng cần hết sức khắt khe. Nếu trong thức ăn thiếu hoặc không cân đối các chất dinh dưỡng sẽ làm giảm năng suất của vịt. Nguồn thức ăn địa phương như lúa, còng, đầu tôm, cá... thường thiếu hoặc không cân đối vitamin, khoáng, prôtein... sẽ gây ra hiện tượng đẻ kém văng lông sớm ở vịt mái đẻ giống siêu thịt. Nguồn thức ăn viên phổ biến hiện nay đã phần lớn khắc phục được hiện tượng này.

3. Kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng:

Nuôi vịt giống siêu thịt không đúng kỹ thuật chính là một nguyên nhân cơ bản dẫn tới bầy vịt đẻ kém, sớm bứt lông. Theo tập quán chăn nuôi các giống vịt cũ, bà con nông dân thường nuôi vịt quá mập trong giai đoạn 75 ngày đầu và thường thúc vịt đẻ quá sớm, thường là trước một tháng khi rớt hột. Vì vậy để có đàn vịt giống siêu thịt đẻ

trứng sai, bền thì cần nuôi đúng yêu cầu kỹ thuật đối với vịt hậu bị và nhất là khâu khống chế khối lượng (đã trình bày ở câu 15, 16, 17, 18) và kỹ thuật dựng đẻ vịt (câu 21).

29 . Hỏi: *Có thể khai thác vịt đẻ bố mẹ trong bao lâu?*

Đáp: Đối với vịt siêu thịt bố mẹ, chỉ nên khai thác khả năng đẻ trứng của vịt trong 10 tháng đẻ kể từ khi đàn vịt đẻ được 5% là tốt nhất. Bởi vì, nếu để vịt đẻ tiếp thì hiệu quả kinh tế thấp vì tỷ lệ đẻ lúc này thường sụt xuống còn 50 - 55% và tiếp tục giảm ở những tháng tiếp theo. Tuy nhiên, tùy vào điều kiện cụ thể như vịt còn đẻ tốt, giá vịt con cao... mà có thể để đàn vịt đẻ thêm một vài tháng nữa.

30 . Hỏi: *Có nên áp dụng "dập vịt " đối với vịt siêu thịt không?*

Đáp: Trong suốt thời gian vịt đẻ trứng, không nên áp dụng kỹ thuật dập vịt như các giống vịt cũ vì các lý do sau:

Một là thời gian vịt đẻ lại từ khi bắt đầu dập vịt kéo dài từ 2 - 3 tháng rồi vịt mới đẻ lại. Thời gian này bằng một nữa thời gian gây vịt hậu bị mới. Điều này gây tổn phí về mặt kinh tế.

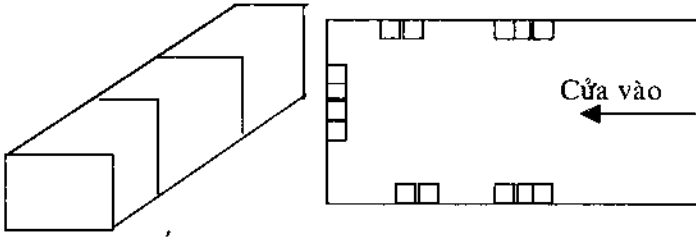
Hai là vịt dễ bị nâng (mập mỡ) gây tỷ lệ loại thải cao khi bước vào vụ đẻ mới.

Vì vậy, đối với vịt đẻ siêu thịt bố mẹ nên cho đàn vịt đẻ liên tục. Trong quá trình đẻ nên loại thải những con bị mập, không để một cách kịp thời.

31 . Hỏi: *Thiết kế ổ đẻ cho vịt siêu thịt như thế nào?*

Đáp :

- Ổ đẻ phải đảm bảo giữ sạch sẽ, vật lót càng sạch sẽ bao nhiêu thì ổ càng sạch bấy nhiêu, trứng và vịt mẹ sạch sẽ bao nhiêu thì tỷ lệ nở của trứng càng cao bấy nhiêu. Lúc vịt gần đẻ, bà con hãy đặt ổ đẻ xung quanh chuồng, tỷ lệ tối thiểu là 1 ổ đẻ cho 3 vịt. Lớp độn chuồng dày 10 cm và hàng ngày một lần vào chiều tối hãy cho thêm một ít chất độn. Khi ổ đẻ bẩn, ẩm thì phải thay ngay.



40 cm x 40 cm x 40 cm

32 . Hỏi: *Nguyên nhân gì dẫn đến vịt cồ siêu thịt 8,9 tháng tuổi mà vẫn đạp mái yếu, tỷ lệ cồ thấp?*

Đáp: Trong thực tế chăn nuôi vịt đẻ siêu thịt bố mẹ, bà con nông dân ta thường gặp hiện tượng vịt cồ 8, 9 tháng tuổi mà đạp mái vẫn yếu, tỷ lệ đậu phôi thấp. Trong khi đó thì vịt cồ siêu thịt bình thường 7 tháng đã thành thục sinh dục và 8, 9 tháng là đạp mái tốt cho tỷ lệ phôi cao 90 – 95%. Sở dĩ có hiện tượng này là do một số nguyên nhân sau:

Một là do kỹ thuật nuôi không đúng trong thời gian nuôi hậu bị:

- Vịt trống và mái không thường xuyên được nuôi chung ngay từ nhỏ. Tách trống mái quá lâu trong quá trình nuôi dưỡng.

- Vịt đực được ăn quá nhiều gây mập mỡ hoặc ăn quá ít gây lao. Vịt nuôi không đúng theo yêu cầu nuôi khống chế trọng lượng theo qui định.

Hai là do thiếu hoặc không cân đối vitamin và khoáng vi lượng trong thức ăn của vịt.

Ba là do chuồng trại chật chội vịt thiếu sự vận động.

33 . Hỏi: *Biện pháp khắc phục?*

Đáp: Để khắc phục tình trạng trên cần thực hiện tốt một số khâu sau đây:

- Nuôi chung trống mái ngay từ nhỏ bằng hai cách. Một là trong bầy vịt mái nên thả một số vịt trống và nuôi suốt từ giai đoạn nhỏ đến khi rớt hột và thả luôn trong quá trình rớt hột. Hai là cứ định kỳ 2 tuần một lần, vịt đực được tách ra nuôi riêng rồi sau đó lại được nhập vào nuôi chung với vịt mái cũng trong suốt giai đoạn từ khi vịt nhỏ đến khi vịt đẻ.

- Nuôi vịt đúng theo qui trình khống chế trọng lượng. Không nên để vịt đực mập quá hoặc ốm quá.

- Đối với nguồn thức ăn địa phương, giản đơn thì phải thường xuyên bổ sung hỗn hợp Premix, vitamin, khoáng, chuyên dùng cho vịt vào khẩu phần ăn hàng ngày. Nguồn thức ăn viên cho ăn thường xuyên cho kết quả tốt khi nuôi vịt cồ siêu thịt.

- Tăng cường cho vịt vận động, đặc biệt là chạy đồng.

34 . Hỏi: *Cồ siêu thịt nên sử dụng trong bao lâu?*

Đáp: Vịt cồ siêu thịt sử dụng tốt nhất là trong thời gian 10 tháng kể từ khi vịt bắt đầu đạp mái. Tuy nhiên, tùy vào tình hình cụ thể của sản xuất mà có thể sử dụng vịt đực siêu thịt thêm 2 - 3 tháng nữa cùng với việc tăng tỷ lệ cồ trong đàn vịt lên .

35 . Hỏi: *Chọn vịt giống siêu thịt nuôi thịt như thế nào?*

Đáp: Để có đàn vịt thịt nuôi mau lớn cần:

- Mua đúng vịt giống từ các trại vịt siêu thịt bố mẹ.

- Chọn những con vịt khỏe mạnh, nhanh nhẹn, không bị hở rốn , dị tật như khuỳnh chân, ngoẹo đầu ... trọng lượng sơ sinh bình quân từ 50 - 55 gam/con .

36 . Hỏi: *Nên bán vịt siêu thịt vào lúc nào là thích hợp khi nuôi vịt tập trung (thâm canh)?*

Đáp: Xác định đúng thời điểm giết mổ vịt sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tùy theo phương thức nuôi vịt mà

thời điểm giết mổ khác nhau. Đối với nuôi vịt thâm canh thì thời điểm giết mổ thích hợp nhất là lúc vịt được 7 – 8 tuần tuổi vì các lý do sau:

- Thời điểm này vịt đạt trọng lượng cao từ 3,0 – 3,3 kg/con. Tỷ lệ thịt đùi, ức khá cao (29 – 30%).

- Sau 8 tuần trọng lượng vịt bắt đầu chậm lại vì vịt tích mỡ nhiều. Do vậy chi phí thức ăn sẽ tăng lên, hiệu quả kinh tế sẽ giảm xuống. Thời điểm 7 – 8 tuần thì bộ lông phát triển tương đối đầy đủ, lông bắt đầu chấm khấu. Đây là thời điểm dễ vặt lông nhất vì nếu sớm quá thì vịt sẽ có nhiều lông măng. Nếu muộn quá, khi vịt đã chéo cánh thì lông ức bắt đầu thay, vịt khó vặt lông.

37 . Hỏi: *Còn đối với nuôi vịt chăn thả ngoài đồng ?*

Đáp: Căn cứ vào sự phát triển của bộ lông mà định thời điểm bán vịt thích hợp nhất. Thời điểm vịt chấm khấu là bán vịt kinh tế nhất.

Đối với vịt siêu thịt nuôi chạy đồng, thời gian bán vịt thường từ 70 - 75 ngày, lúc này vịt đạt trọng lượng bình quân 2,7 – 3,0 kg/con.

VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ CHĂN NUÔI VỊT ĐẺ

38 . Hỏi: *Khi muốn đầu tư nuôi vịt đẻ siêu thịt, tôi muốn biết ưu nhược điểm của việc nuôi vịt tập trung trong trang trại và nuôi chăn thả ngoài đồng?*

Đáp:

1. Nuôi tập trung trong trang trại có những ưu nhược điểm sau:

- Ưu điểm:

+ Kiểm chế được trọng lượng vịt giống theo đúng yêu cầu kỹ thuật đối với vịt siêu thịt.

+ Phân bổ thức ăn theo qui định.

+ Tỷ lệ đậu phôi và tỷ lệ ấp nở cao.

+ Kích cỡ trứng đều nhau, dễ ấp nở.

+ Không thất thoát đầu con do quản lý chặt chẽ.

+ Kiểm soát chặt chẽ được con giống.

+ Tận dụng được thức ăn dư thừa và phân vịt để nuôi các loại cá dưới mặt hồ, tạo nguồn thu lớn. Kết quả nhiều năm cho thấy, khi nuôi vịt đẻ kết hợp với cá đã cho năng suất cá 10 – 12 tấn cá/ha mặt nước mà không phải chi phí (trừ chi phí cá giống).

+ Chất lượng con giống vịt thương phẩm nuôi thịt luôn

cao và ổn định. Đây là điều quan trọng nhất thu hút khách hàng.

- Nhược điểm:

+ Tổ chức xây dựng chuồng trại tốn kém, phải có vốn.
+ Chi phí làm ao hồ, bờ bộng cao.
+ Vốn đầu tư cho mặt bằng lớn.

2. Nuôi chăn thả vịt giống siêu thịt ngoài cánh đồng:

- Ưu điểm:

+ Tổ chức chuồng trại đơn giản, vốn ít.
+ Giảm nhiều chi phí thức ăn đạm như còng, đầu tôm, thức ăn viên.
+ Giá thành sản xuất một quả trứng giống thấp.

- Nhược điểm:

+ Chất lượng con giống không ổn định.
+ Dễ thất thoát đầu con, khó kiểm soát con giống.
+ Tỷ lệ ấp nở thấp vì trứng không được bảo quản kỹ.
+ Thời gian đẻ của vịt mái ngắn hơn vì lượng thức ăn không được phân bổ điều hòa.
+ Cấp số cho mỗi bầy nhỏ, tối đa là 100 con.
+ Sử dụng nhân công nhiều.

39 . Hỏi: *Kinh nghiệm liên kết gia công chăn nuôi vịt đẻ siêu thịt giữa chủ trại và nông dân như thế nào để sản xuất có hiệu quả?*

Đáp: Nguyên tắc cơ bản của sự liên kết này là các bên cùng có lợi. Có hai phương thức mà một số chủ trại đã áp

dụng thành công khi liên kết với các hộ nông dân.

1. Phương thức 1:

- Phần chủ trại: góp vốn bằng vịt đẻ hoặc vịt hậu bị, không tính lãi và ứng trước thức ăn cho đàn vịt.
- Người nông dân chăm sóc đàn vịt.
- Khi có sản phẩm là trứng vịt giống, chủ trại sẽ thu mua theo giá thị trường. Sau khi trừ chi phí lãi sẽ chia đôi cho hai bên, lỗ chủ trại chịu.

Phương thức này thường áp dụng cho các đàn giống đặc biệt.

2. Phương thức 2:

- Chủ trại cho người nông dân mượn đàn mái hoặc trống.
- Nông dân tổ chức chăn nuôi.
- Sản phẩm bán cho chủ trại theo giá thị trường.

Cả hai phương thức trên, chủ trại đều bao tiêu sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, phòng ngừa bệnh tật.

Để mỗi phương thức mang lại kết quả tốt, chủ trại phải chọn các gia đình nông dân có các điều kiện như: có kinh nghiệm nghề nghiệp, có uy tín trong quan hệ tiền bạc, có điều kiện về môi trường thiên nhiên, nguồn thức ăn dồi dào.

40 . Hỏi: *Việc tổ chức chuồng trại khi nuôi vịt giống siêu thịt ở trang trại nuôi vịt đẻ siêu thịt như thế nào?*

Đáp: Đối với phương thức nuôi vịt giống siêu thịt trong

trang trại tập trung, cần chú ý một số vấn đề sau trong việc tổ chức chuồng trại.

- Chuồng trại phải cao ráo, thoáng mát.

- Lót chuồng bằng rơm hay cỏ, không nên dùng trấu, nên thay thường xuyên ít nhất 3 ngày 1 lần hay lót thêm mỗi ngày 1 lần và để tránh nấm mốc, một tuần lễ nên rải một lần vôi bột khắp nền chuồng sau đó mới rải rơm mới lên trên.

- Diện tích thích hợp cho mỗi vịt đẻ là 0,5 m^2 nền chuồng và 2 m^2 mặt nước.

- Cấp số cho mỗi bầy là 140 mái và 20 trống là thích hợp nhất.

- Máng ăn sạch sẽ, có thể dùng bằng cây để đóng với kích cỡ dài 0,5 m, rộng 0,3 m và cao 0,2 m cho 25 vịt ăn.

- Cho vịt ăn đúng giờ qui định 2 hoặc 3 bữa trong ngày.

- Những nơi vịt thường đi qua lại cần được làm bằng phẳng hay độn lót cho êm chân vịt để tránh trường hợp vịt bị kẻ dưới bàn chân khiến vịt đi đứng khó khăn làm giảm tỷ lệ đậu phôi và năng suất trứng.

- Không nên vào chuồng vịt để thường xuyên khi không cần thiết.

- Tổ chức thông thoát nước cho thật tốt. Mỗi ngày phải thay đổi nước ít nhất được 1/3 lượng nước trong hồ.

- Tổ chức kết hợp nuôi vịt, cá tốt để làm sạch môi trường nước và tăng thu nhập.

- Nghiêm túc thực hiện tốt qui trình phòng ngừa bệnh cho đàn vịt trong trại.

ĐẾN NHỮNG BĂN KHOĂN, THẮC MẮC VỀ BỆNH CỦA VỊT SIÊU THỊT

41 . Hỏi: *Tại sao bầy vịt đang khỏe mạnh bỗng nhiên một số con lăn ra chết, thậm chí ăn no rồi chết, vậy đó là bệnh gì? Làm sao chuẩn đoán bệnh?*

Đáp: Đó là biểu hiện triệu chứng điển hình của bệnh tụ huyết trùng (*Pasteurellosis*). Tất nhiên để xác định chính xác, bà con ta cần căn cứ vào một số triệu chứng và bệnh tích điển hình khác nữa như:

- Trong bầy có một số con yếu ớt, ủ rũ, đứng một nơi, từ mỏ và lỗ mũi chảy ra nhiều chất nhờn có bọt, thỉnh thoảng lại kêu khẹt khẹt, thân nhiệt tăng 43,5^{0}C, lông xù, phân màu xám vàng hoặc màu xanh đôi khi có lẫn máu.

- Nhiều con trong bầy không đi lại được, bại chân và xà cánh do vi khuẩn tập trung trong các khớp, bao hoạt dịch và trong tay hoặc đỉnh sọ nên có triệu chứng ngoẹo đầu.

- Khi vịt chết bà con thấy ngoài da và trong thịt tím ngắt do máu bị tụ lại.

- Ruột bị viêm, niêm mạc ruột có tụ huyết màu tím đôi khi có xuất huyết màu đỏ, nhất là ở trực tràng.

- Gan bị thoái hóa có màu vàng và bị bao phủ bởi những ổ hoại tử màu xám hoặc có lấm chấm màu trắng.

- Phổi bị tụ huyết và xuất huyết có màu tím đen, màng phổi bị viêm dính vào lồng ngực.

42 . Hỏi: *Cách trị bệnh này ra sao?*

Đáp: Tôi xin giới thiệu với bà con 4 phương pháp điều trị của Bác sĩ Nguyễn Xuân Bình đã được áp dụng có hiệu quả ở nhiều nơi. Bà con có thể áp dụng 1 trong 4 phương pháp này.

- Khi bệnh mới phát tùy theo số lượng vịt của từng bầy mà phân lô nhỏ ra (mỗi lô từ 100 – 200 con và tách những con có triệu chứng ra một lô riêng để điều trị. Những con còn lại trong bầy cũng phải dùng thuốc kháng sinh chích hoặc trộn vào thức ăn để phòng bệnh.

Đối với gia đình chăn nuôi có chuồng trại riêng, hằng ngày phải vệ sinh sạch sẽ dụng cụ chăn nuôi, máng ăn, chuồng nuôi. Ngay cả quần áo, giầy dép của người chăn nuôi hay cán bộ thú y cũng phải vệ sinh sạch sẽ.

• **Phương pháp 1**: Dùng Streptomycine + Penicilline

+ Streptomycine chích liều 100 – 150 mg/1kgP (1 hũ 1 gam chích cho 6 – 10 kgP tương đương 6 – 10 con loại 1 kg).

+ Penicilline chích liều 100.000 UI/1kgP (1 hũ 1triệu UI chích cho được 10 kgP).

Cách dùng: 2 loại thuốc trên pha chung với nước cất hoặc sinh lý chích ngày một lần liên tục 3 – 4 ngày cho toàn đàn.

Chú ý: Khi chích 1 – 2 liều vịt đã ngưng chết nhưng chưa phải vịt đã khỏi bệnh hoàn toàn vì vi trùng chưa chết hẳn. Nếu ta ngưng không chích nữa bệnh sẽ tái phát sau 3 – 5 ngày, lúc đó điều trị rất khó. Vì vậy trong điều trị chích 1 – 2 liều đã ngưng chết thì vẫn phải chích thêm 1 – 2 liều nữa để cho vi trùng chết hẳn.

• **Phương pháp 2**: Dùng Streptomycine + Penicilline + Sulfadimethoxine:

+ Streptomycine chích liều 100 mg/1kgP (1 hũ chích cho 10 kgP).

+ Penicilline chích liều 50.000 UI/1kgP (1 hũ chích 20 kgP).

+ Sulfadimethoxine chích liều 1ml/2 kgP.

Cách dùng: Pha chung 3 loại thuốc trên với nước cất hoặc sinh lý chích ngày 1 lần liên tục 3 – 4 ngày.

Chú ý: Ta có thể thay Streptomycine bằng Kanamycine liều dùng cũng 100mg/1 kgP. Hoặc Strepnovil liều dùng 1 ml/1 hoặc 2 kgP (đây là thuốc kháng sinh tổng hợp gồm Spiramycine và Streptomycine).

Ta có thể thay Sulfadimethoxine bằng Tetramidan hoặc Polysul, liều 1 ml/2 kgP. Hai loại thuốc Sulfa này đều có tác dụng điều trị bệnh tụ huyết trùng.

• **Phương pháp 3**: Dùng Terramycine + Sulfadimethoxine (phương pháp này thường dùng điều trị cho vịt đẻ).

+ Terramycine nhập chích 1 ml/3 – 5 kgP (liều 20 – 30 mg/1kgP).

+ Tetracycline nội chích liều 40 mg/1kgP (1hũ 0,5 gam chích cho 12 kgP).

+ Sulfadimethoxine chích liều 1 ml/2 kgP. Pha 2 loại thuốc trên với nước cất chích ngày 1 lần liên tục 3 – 4 ngày.

Trong 3 phương pháp điều trị trên kết quả khỏi nhanh nhưng thường sau khi điều trị khỏi 1 – 2 tuần bệnh lại tái phát chết rải rác mỗi ngày. Bởi vì lượng thuốc kháng sinh không tồn tại lâu trong cơ thể. Hơn nữa trong lúc bệnh những con không bị bệnh sau thời gian điều trị vẫn có thể nhiễm bệnh tiếp và phát bệnh. Để ngăn ngừa sự tái phát bệnh thì sau khi điều trị bằng kháng sinh như trên, ta phải bổ sung tiếp kháng sinh Tetracycline vào thức ăn liều 40 – 60 mg/1 kgP liên tục 3 ngày trong 1 tuần kéo dài 3 – 4 tuần. Trường hợp nếu có kháng huyết thanh đa giá tụ huyết trùng và vaccine tụ huyết trùng gia cầm thì ta phối hợp điều trị như sau:

- **Phương pháp 4**:

+ Streptomycine chích liều 50 – 100 mg/1 kgP.
+ Penicilline chích liều 50.000 UI/1 kgP.
+ Kháng huyết thanh đa giá chích liều 2 – 3 ml/1kgP.

Cách dùng: Pha chung 3 loại thuốc trên chích 1 lần vào ngày thứ nhất. Ngày thứ 2 chích nguyên kháng sinh Streptomycine + Penicilline liều như trên.

Ngày thứ 3 – 5 chỉ chích vaccine 1ml/ 1 con dưới da cổ.

Chú ý: Đây là 1 phương pháp điều trị hay nhất vì bệnh không thể tái phát được. Bởi vì tác dụng của kháng huyết thanh đa giá kéo dài miễn dịch cho cơ thể được 15 ngày. Sau khi kháng huyết thanh hết tác dụng thì vaccine đã tạo được miễn dịch kéo dài 3 – 6 tháng. Vaccine chích cùng với huyết thanh và kháng sinh không ảnh hưởng gì đến chất lượng vì đây là vaccine vi khuẩn đã chết. Trong thực tế nếu bầy vịt quá yếu thì sau khi điều trị khỏi bằng huyết thanh + kháng sinh chúng ta chích vaccine vào ngày thứ tư, năm, sáu cũng được. Khi chích điều trị cho vịt đẻ ta có thể thay kháng sinh Streptomycine, Penicilline bằng Streptotryl liều 1 ml/ 3 - 5 kgP, Terramycine hoặc Sulfadimethoxine hay các loại Sulfa khác (Tetramidan,Polysul, Sumedin,Sulmet...) cũng được.

- Không được chích vaccine ngay ngày thứ nhất hoặc ngày thứ hai đang bệnh vì bệnh sẽ phát nặng thêm do chất độc của vaccine làm giảm sức khỏe cơ thể và làm tăng độc lực vi khuẩn gây bệnh. Chỉ chích từ ngày thứ 3 đến ngày thứ 5 là tốt nhất. Do 2 liều kháng sinh và kháng huyết thanh điều trị ngày thứ nhất và thứ hai đã diệt hầu hết số lượng vi trùng gây bệnh trên cơ thể con vịt. Nên khi chích vaccine không ảnh hưởng đến sức khỏe cơ thể.

- Khi điều trị khỏi phải chuyển đàn đi một nơi khác cho khỏi tái nhiễm.

43 . Hỏi: *Tại sao vịt lại mắc bệnh tụ huyết trùng?*

Đáp: Sở dĩ vịt bị mắc bệnh tụ huyết trùng (*Pasteurellosin)*

là do một số nguyên nhân sau:

1. Bệnh lây lan qua nhiều đường: hô hấp, tiêu hóa... Khi thức ăn, nước uống bị nhiễm trùng (vi khuẩn có trong phân của vịt mắc bệnh) vịt ăn uống phải sẽ bị bệnh. Vi khuẩn qua vết thương sây sát ở da, niêm mạc ruột gây bệnh cho vịt. Do vậy, khi nguồn nước nuôi vịt bị nhiễm bệnh do có đàn vịt ở vùng đó đang bị bệnh thì có thể dễ dàng lây sang các bầy vịt đang chăn thả ở khu vực đó.

2. Do vi khuẩn đã có sẵn trong các niêm mạc đường hô hấp của vịt khỏe, sống có tính chất hoại sinh. Khi điều kiện môi trường thay đổi như: khí hậu biến đổi đột ngột (trời đang nắng chuyển mưa, thay đổi mùa mưa sang mùa nắng hay ngược lại); chất lượng thức ăn không tốt (thiếu đạm, khoáng, vitamine); nhốt vịt quá chật chội... mầm bệnh có sẵn trong cơ thể vịt sẽ phát triển thành nguồn dịch nguy hiểm.

3. Do chích ngừa vaccine tụ huyết trùng khi đàn vịt đang yếu, có nhiều bầy vịt mới chích ngừa vaccine sau 2 – 5 ngày đã phát bệnh là do vi khuẩn có sẵn trong cơ thể, khi chích ngừa sức khỏe vịt yếu, bệnh phát lên.

4. Do ở vùng chăn nuôi của bà con có gà, trâu bò, heo...bị bệnh tụ huyết trùng. Vịt chăn thả trên vùng đó sẽ bị nhiễm bệnh vì vi khuẩn *Pasteurella* truyền bệnh lẫn nhau.

44 . Hỏi: *Muốn ngừa bệnh Toi (Tụ huyết trùng) phải làm gì?*

Đáp: Để phòng ngừa cho đàn vịt của mình không bị

bệnh tụ huyết trùng, bà con ta cần làm tốt một số việc sau:

1. Ngay sau khi vịt con được mang về nhà, do vận chuyển xa, cần cho vịt con uống nước có pha vitamine C (1 gam/3 lít nước) để chống Strees cho vịt. Vịt con cần phải được sưởi ấm tốt 1 – 2 tuần lễ đầu tiên. Thức ăn phải đầy đủ các chất dinh dưỡng, dùng thức ăn viên vịt con cho vịt là tốt nhất.

2. Để ngăn ngừa vịt bị nhiễm bệnh trong thời gian bệnh xảy ra rầm rộ ở xung quanh hoặc ở những vùng hàng năm xảy ra bệnh. Bà con cần bổ sung thêm thuốc kháng sinh vào thức ăn của vịt. Có thể dùng một trong một số loại sau:

- Tetracyclline 50 g/100 kg thức ăn liên tục 6 ngày.
- Neotesol liều 150 – 200 mg/1 kgP liên tục 6 ngày.

3. Vịt từ 20 ngày tuổi trở lên chích ngừa vaccine tụ huyết trùng. Chú ý là chỉ tiêm phòng cho vịt mạnh khỏe lúc trời mát mẻ, ấm áp.

45 . Hỏi: *Khi nuôi vịt, tôi sợ nhất là bệnh phù đầu (bệnh dịch tả vịt) vì nó làm tôi sạch vốn. Vậy làm sao để biết được chính xác đó là bệnh phù đầu?*

Đáp: Bệnh dịch tả *(Pescisamatum)* là một bệnh truyền nhiễm gây bại huyết, xuất huyết của loài vịt. Bệnh được phát hiện từ năm 1923 ở Hà Lan, sau đó được phát hiện ở Ấn Độ, Trung Quốc, Bỉ. Ở nước ta bệnh được phát hiện ở Cao Bằng năm 1962. Người chăn nuôi thường gọi bệnh này là bệnh mắt đỏ và sưng đầu, tỷ lệ chết rất cao (từ 60 – 80%). Bệnh lây lan ở mọi lứa tuổi như vịt con, vịt lứa, vịt đẻ...

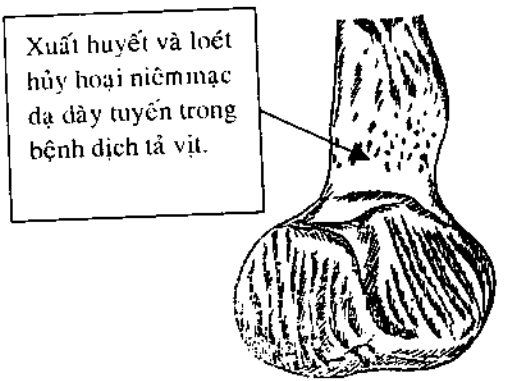
Để biết được đàn vịt đang bị mắc bệnh có phải bị bệnh dịch tả không, bà con ta căn cứ vào một số triệu chứng và bệnh tích điển hình sau đây:

- Bắt đầu có triệu chứng vịt bỏ ăn, ít vận động, không muốn xuống nước, khi lùa đi ăn thường rớt lại đằng sau. Sốt cao 43 – 43,5^{0}C liên tục 2 – 3 ngày, nhiều con đứng một chân, đầu rút vào cánh, mí mắt sưng, niêm mạc mắt đỏ, nhiều con 2 mí mắt bị dính lại không nhìn thấy thức ăn do dịch viêm đặc kết thành vẩy che kín mắt.

- Nhiều con đầu bị phù lên, bà con thường gọi là bệnh "sưng đầu", sờ nắn vào thấy mềm như trái chuối chín, hầu và cổ đôi khi cũng bị sưng do tổ chức dưới da bị phù thủng.

- Bệnh được 2 – 3 ngày thấy vịt uống nhiều nước do sốt cao, sau 4 ngày thấy ỉa chảy phân loãng màu trắng xanh, mùi thối khắm, hậu môn dơ dính nhiều phân, sau khi bệnh 5 – 6 ngày vịt gầy ốm, hai chân liệt, nằm một chỗ, cánh liệt và xệ xuống.

Hình: **Xuất huyết và loét niêm mạc dạ dày tuyến**



- Xác vịt chết gầy ốm. Dạ dày tuyến phủ nhiều dịch nhớt màu trắng xám, khi gạt chất dịch ra, trên bề mặt niêm mạc có xuất huyết đỏ, khi bốc lớp vỏ sừng ra thấy những vệt màu đỏ sẫm.

- Ở vịt đẻ, mạch máu buồng trứng căng phồng có khi xuất huyết, trứng non méo mó. Trong xoang bụng chứa đầy lòng đỏ do trứng non bị vỡ. Vịt mái đẻ có hiện tượng sụt trứng rõ rệt, trong vòng 1 tuần mức sụt có thể từ 80 % xuống còn 16%.

46 . Hỏi: *Tại sao vịt lại mắc bệnh này?*

Đáp: Bệnh này do virus *Herpes* gây nên. Bệnh lây lan qua nhiều đường nhất là đường tiêu hóa khi vịt ăn phải thức ăn, nước uống có nhiễm mầm bệnh. Bệnh có thể lây lan qua da và niêm mạc mắt. Trong thực tế khi một bầy vịt bị bệnh, bà con thường đem bán chạy, giết mổ thịt bừa bãi. Các chất thải như phân, máu, ruột, lông không được xử lý mà trôi theo các nguồn nước, mầm bệnh bám vào rong rêu, cỏ và các động vật thủy sinh như tôm, cua, cá... Khi bầy vịt khác ăn phải sẽ bị bệnh và phát thành các ổ dịch lớn.

Nguyên nhân thứ hai lây bệnh là gián tiếp qua động vật trung gian như chuột, mèo, chim muông có ăn xác vịt chết rồi chuyển từ nơi này sang nơi khác gây bệnh. Một số trường hợp cán bộ thú y đi chích ngừa, điều trị cho bầy vịt bị bệnh rồi lại đi chích, chữa điều trị cho những bầy khác nhưng dụng cụ, giầy dép, ống chích không vệ sinh sẽ gây bệnh cho các bầy vịt này.

Đáp: Khi bà con phát hiện ra bầy vịt của mình đã bị bệnh dịch tả vịt (phù đầu) thì phải xử lý càng sớm càng tốt để có thể cứu vãn được một số con chưa nhiễm bệnh.

Phân bầy vịt thành từng bầy nhỏ, cách ly những con đã có triệu chứng bệnh với những con chưa có triệu chứng bệnh.

Chích ngừa vaccine đối với những con chưa có triệu chứng bệnh, liều lượng vaccine dịch tả vịt để chích ngừa cao gấp 1.5 đến 3 lần bình thường.

Bằng phương pháp này sau 3 – 4 ngày vaccine đã có miễn dịch chống lại bệnh dịch tả, những con chưa bị bệnh có thể được cứu sống.

Trường hợp bệnh đã phát ra rầm rộ đã chết từ 50 – 80% thì không nên chích ngừa lúc đó vì sẽ không có tác dụng gì.

48 . Hỏi: *Làm sao để phòng ngừa được bệnh này?*

Đáp: Để phòng ngừa bệnh nguy hiểm này, bà con ta cần phải thực hiện tốt các điều sau:

1. Phòng bệnh bằng vaccine: vaccine dịch tả vịt hiện đang dùng ở các tỉnh phía Nam do Phân Viện Thú Y Nam Bộ sản xuất. Thuốc vaccine nhược độc đông khô 1 hũ 1000 liều, bảo quản ở nhiệt độ lạnh 0 – 4^{0}C (ngăn mát của tủ lạnh). Khi dùng pha với nước muối sinh lý 9$^0/_{00}$ và bảo quản trong phích lạnh có nước đá. Chú ý khi pha vaccine chỉ nên dùng nước muối sinh lý 9$^0/_{00}$ mà không nên dùng

nước cất, nước mưa, nước dừa... vì làm ảnh hưởng đến chất lượng vaccine.

- Cách pha và liều dùng: dùng ống chích hút 100^{cc} nước sinh lý $9^0/_{00}$ bơm vào hũ thuốc, lắc kỹ, sau hút ra bơm vào 5 chai nước sinh lý loại 100^{cc} , mỗi chai 2^{cc}, lắc kỹ đều. Chích mỗi con vịt $0,5^{cc}$ dưới da sau gáy hoặc dưới da bụng, đùi. Khi chích vaccine nên chích vào buổi sáng sớm hay chiều tối lúc trời râm mát. Chích ngừa vaccine vào lúc đàn vịt hoàn toàn khỏe mạnh.

- Thực hiện tốt lịch ngừa vaccine như sau vào các thời điểm:

+ Đối với vịt thịt: 18 - 20 ngày tuổi chích ngừa vaccine.

+ Đối với vịt đẻ: 18 - 20 ngày trước khi vịt rớt hột, sau đó cứ 4 tháng tái chích lại.

Lưu ý: là thời điểm chích ngừa khi vịt đang rớt hột nên chích vào buổi sáng khi vịt mới rớt hột xong và phải bắt nhẹ nhàng, tránh xô động nhiều.

2. Phòng bệnh bằng vệ sinh:

- Không nên chăn thả vịt trên cánh đồng hay trên nguồn nước có dịch bệnh.

- Xác vịt bị bệnh tuyệt đối phải xử lý bằng cách chôn sâu, rắc vôi bột nền. Tuyệt đối không vứt xác vịt bệnh chết bừa bãi trên cánh đồng, sông ngòi...

- Cán bộ thú y phải xử lý dụng cụ tiêm chích tốt, thay rửa giầy dép, quần áo... khi đến chữa trị bầy vịt khác.

49 . Hỏi: *Tôi mua vaccine dịch tả vịt ở cửa hàng thuốc thú y, tôi cho thuốc vào bịch nylon có đá cục rồi mang về nhà pha với nước sinh lý chích cho vịt nhưng đàn vịt của tôi vẫn bị bệnh phù đầu? Tạo sao vậy?*

Đáp: Vaccine dịch tả vịt là vaccine nhược độc, do vậy ánh sáng mặt trời chiếu vào chai thuốc sẽ làm mất tác dụng của thuốc. Do vậy mà thuốc sẽ không tạo được miễn dịch cho đàn vịt. Khi bầy vịt bị nhiễm bệnh thì bệnh sẽ phát lên và tiêu diệt bầy vịt của bà con.

Việc bảo quản vaccine như nêu trên là tương đối tốt nhưng mắc nhược điểm là bà con không che đậy, bảo quản chai vaccine dịch tả vịt làm cho ánh nắng mặt trời chiếu vào làm hư vaccine. Do vậy, khi mua vaccine, bà con cần bao kín chai vaccine bằng giấy báo rồi cho vào phích lạnh mang về là tốt nhất.

50 . Hỏi: *Rút kinh nghiệm lần trước, lần này sau khi bọc kỹ bên ngoài bằng giấy báo kín, cẩn thận mang về nhà chích cho bầy vịt, nhưng đàn vịt của tôi vẫn bị phù đầu, tôi không hiểu sao nữa. Tại sao lại như vậy?*

Đáp: Việc mua bảo quản vaccine dịch tả vịt như vậy là hoàn toàn đúng. Sai sót làm bầy vịt của bà con bị bệnh phù đầu là do ở một số khâu khi chích ngừa cho bầy vịt mà bà con ta cần tránh:

- Dụng cụ pha vaccine (ống chích) được khử trùng bằng nấu sôi chưa nguội hẳn mà bà con đã dùng để pha, hút vaccine. Điều này làm cho virus nhược độc bị tiêu diệt luôn, vaccine mất hiệu lực bảo vệ đàn vịt. Vậy cần phải để

dụng cụ pha vaccine nguội hẳn khi pha vaccine dịch tả vịt.

- Chích ngừa bầy vịt vào lúc trời nắng nóng, ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào ống chích có vaccine làm hư hại vaccine. Vậy phải chích ngừa cho bầy vịt vào sáng sớm hay chiều tối lúc trời mát.

51 . Hỏi: *Vậy những điểm chính khi chích ngừa vaccine dịch tả vịt là gì?*

Đáp: Khi chích ngừa vaccine dịch tả vịt, bà con ta cần lưu ý một số điểm chính sau:

1. Khi đi mua vaccine:

- Bao kín vaccine bằng giấy báo để tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào làm hư hại vaccine.

- Giữ vaccine đã bao gói trong phích lạnh, không được để vaccine ở nhiệt độ thường vì nhiệt độ thường sẽ làm hư hoặc giảm khả năng miễn dịch cho vịt của vaccine.

2. Khi sử dụng vaccine:

- Chỉ nên pha vaccine với nước sinh lý $9^0/_{00}$, không nên pha với nước cất, nước dừa...

- Sau khi luộc dụng cụ chích ngừa vaccine, phải để thật nguội mới tiến hành pha chế vaccine.

- Khi chích vaccine nên chích vào buổi sáng sớm hay chiều tối lúc trời râm mát. Nếu chích ban ngày thì phải chọn nơi mát, không có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào vaccine.

- Phải chích vaccine dịch tả vịt khi đàn vịt hoàn toàn khỏe mạnh, không chích cho đàn vịt yếu, bệnh.

- Khi bệnh dịch tả vịt đã phát ra rầm rộ, 50% đến 80% bầy vịt nhiễm bệnh thì không nên chích vaccine nữa. Chỉ nên chích vaccine cho những bầy vịt mới chớm bị bệnh dịch tả vịt để cứu những vịt chưa bị bệnh.

52 . Hỏi: *Vịt bị khò khè và ngửa cổ táp táp – đó là bệnh gì ?*

Đáp: Đây là triệu chứng điển hình của bệnh viêm xoang mũi truyền nhiễm của vịt con (*Injections sinusitis*). Bệnh chủ yếu phát sinh ở vịt con 10 – 25 ngày tuổi dạng cấp tính, tỷ lệ chết cao (đến 30 - 40%) và làm cho vịt con chậm lớn. Ngoài triệu chứng trên, vịt còn có một số triệu chứng và bệnh tích kèm theo sau:

- Khi ấn tay vào hai bên xoang mũi, có nước dịch viêm chảy ra, lúc đầu trong sau đục và xám.

-Vịt kém ăn, có triệu chứng co giật. Cơn co giật kéo dài 10 -15 phút, có con co giật dưới nước và chết.

53 . Hỏi: *Tại sao vịt lại bị bệnh?*

Đáp:

1. Bệnh do vi khuẩn *Mycoplasma* gây nên.

Khi điều kiện ngoại cảnh thay đổi đột ngột từ nắng chuyển sang mưa (vào tháng 2 – 6) hay mưa liên tục (vào tháng 7, 8, 9) chuồng trại ẩm ướt, dinh dưỡng kém, thức ăn thiếu rau xanh và vitamine A, hoặc khi nhốt quá chật chội với số lượng lớn 500 – 1000 con đã làm giảm sức đề kháng

của vịt con, mầm bệnh sẽ phát triển mạnh. Trong thực tế những đàn bị lạnh, sức đề kháng kém cũng gây bệnh nhiều.

- Trong khi bệnh, mầm bệnh luôn luôn được bài xuất theo nước mũi, nước uống và trứng của vịt mái đẻ cũng bị nhiễm.

- Trong môi trường tự nhiên những con khỏe lây bệnh qua đường hô hấp do không khí, qua đường tiêu hóa do thức ăn, nước uống cũng bị nhiễm mầm bệnh.

2. Bệnh do vi khuẩn *Staphilococus* hoặc *Streptococus* gây nên: do điều kiện chăn nuôi thiếu nước phải bơm nước lên những ruộng khô cho vịt ăn liên tục 2 – 7 ngày. Nước sinh lý đặc đã làm viêm xoang mũi gây thành những ổ mủ trắng làm tắc đường hô hấp ở hai bên xoang mũi.

54 . Hỏi: *Cách phòng trị bệnh này?*

Đáp: Phòng bệnh

1. Phòng bằng kháng sinh: có 3 loại kháng sinh dùng trộn vào thức ăn để phòng ngừa bệnh viêm xoang có kết quả tốt như: Suanovil, Fylan, Tetramycine).

- Suanovil dạng bột hòa nước uống hoặc trộn vào thức ăn, pha 1 gam/2,5 lít nước uống ngày 1 lần liên tục 3 – 5 ngày trong 1 tuần, liên tục 4 tuần liền. Từ tuần thứ 5, 6, 7, 8, 9 dùng 1 – 2 ngày/1tuần. Khi chích ngừa vaccine dịch tả, phải pha thuốc vào nước cho uống trước 2 ngày.

+ Suanovil dạng chích nhưng hòa nước cho uống cứ 8 ml/1 lít nước (pha 8ml thuốc vào 1 lít nước uống dùng

liên tục 3 ngày, sau 6 ngày lặp lại lần nữa. Dùng trước khi tiêm phòng dịch tả 3 ngày).

- Tylan (Tylozin) liều uống 0,5 gam/1 lít nước uống dùng liên tục 3 ngày sau khi nở, sau 6 ngày lặp lại lần 2. Trong mỗi đợt tiêm phòng dịch tả phải dùng thuốc Tylozin uống trước 3 ngày và tiếp sau khi tiêm 2 ngày.

+ Nếu không dạng bột có thể dùng dạng chích cho uống liều dùng 20 mg/1 kgP – tương đương 4 – 5 ml thuốc/ 1 lít nước uống trong ngày. Liên tục 3 ngày và 6 ngày lặp lại lần 2.

- Tetracyclline: dùng liều 5 mg/1 con/1 ngày trộn vào thức ăn hoặc nước uống liên tục từ 1 – 15 ngày tuổi (dạng thuốc Tetracyclline viên 250 mg dùng cho 50 con/1 ngày (hoặc Neotesol liều 150 mg/1 kgP – 1 muỗng cà phê = 5 gam trộn vào thức ăn hoặc nước uống cho 250 – 300 con vịt/1 ngày).

2. Vệ sinh chuồng trại, sưởi ấm và tăng chất lượng thức ăn:

- Chuồng trại phải sạch sẽ, có mái che để tránh mưa tạt vì mưa tạt sẽ làm cho vịt con lạnh gây bệnh đường hô hấp, sưởi ấm từ 1 – 15 ngày đầu bằng đèn điện hoặc đèn dầu: nhiệt độ trung bình từ 20 – 28^{0}C , ẩm độ 60 – 70%.

- Khẩu phần ăn phải bổ sung premix khoáng và premix vitamine tỷ lệ 0,5 – 1% (0,5 kg/100 kg thức ăn). Bổ sung vitamine A, D, E dạng bột 1 gói 10 gam trộn vào 5 kg thức ăn. Hoặc dầu gan cá 5 ml – 10 ml/1 kg thức ăn.

55 . Hỏi: *Cách điều trị bệnh viêm xoang mũi truyền nhiễm ở vịt?*

Đáp: Hiện nay có 4 loại thuốc kháng sinh có tác dụng điều trị tốt trong bệnh này khi điều trị có thể dùng 1 trong 4 loại trên.

1. Thuốc *Suanovil:* Chất kháng sinh chính là Spisamycine tác dụng đặc trị với Mycoplasmosis và vi khuẩn *Streptococcus staphylococus* là những vi khuẩn gây bệnh viêm xoang của vịt.

Liều chích ngày thứ nhất 1ml/1 kgP. Ngày thứ 2 đến ngày thứ 4 chích liều 0,5 ml/1 kgP. Có thể nhỏ mũi 1 giọt /1 con/1 ngày, liên tục 4 ngày.

2. Thuốc *Tylan:* Chất kháng sinh chính là Tylosine. Thuốc có tác dụng đặc trị với Mycoplasma.

Liều chích 20 mg/1 kgP (1 ml/3 kgP) ngày chích 1 lần liên tục 3 – 4 ngày. Trường hợp bệnh nặng cũng có thể nhỏ mũi cho mỗi con 1 giọt/1 ngày liên tục 3 – 5 ngày.

3. Thuốc *Strepnovil*: Chất kháng sinh chính là Spisamycine và Streptomycine: tác dụng điều trị như Suanovil.

Liều chích như Suanovil và liệu trình điều trị như thuốc Suanovil.

Chú ý: Thuốc Strepnovil dạng bột. Trong 1 hũ có 15 triệu UI: Spisamycine và 10 gam Streptomycine. Khi dùng phải pha 100 ml nước cất hoặc sinh lý ngọt. Sau đó cứ

lấy 0,5 – 1 ml thuốc chích cho 1 kgP gia cầm như trên.

4. Thuốc *Terramycine*: Liều chích 20 – 30 mg/1 kgP (1 ml/3 – 5 kgP). Khi chích phải pha thêm với nước cất hoặc sinh lý ngọt chích ngày 1 lần, liên tục 3 – 4 ngày. Sau khi chích khỏi bệnh phải dùng thuốc bột dạng Neotesol trộn vào thức ăn hoặc nước uống liều như phần phòng bệnh, liên tục 4 – 5 ngày.

Trong 4 loại thuốc kháng sinh trên. Trong thực tế điều trị chúng tôi thấy có 3 loại Suanovil, Tylan và Strepnovil điều trị có kết quả nhanh và không tái phát.

Trong quá trình điều trị kinh nghiệm cho thấy nếu dùng dung dịch tỏi nhỏ mũi mỗi ngày cho vịt cũng có kết quả tốt (1 củ tỏi 10 gam giã nhỏ + 50 ml nước cất hoặc sinh lý, lọc qua vải gạc, nhỏ mũi cho 500 con vịt liên tục 5 ngày), trong tỏi có chất kháng sinh Alixin tác dụng diệt khuẩn rất mạnh nhất là các vi khuẩn *Staphyllococus*... Ngoài tác dụng diệt khuẩn nó còn làm thông đường khí quản do chất tinh dầu nên các chất viêm bị thải ra ngoài kèm theo các vi trùng gây bệnh. Vì vậy bệnh nhanh khỏi.

56 . Hỏi: *Tôi có nghe nói vịt rất kỵ với độc tố Aflatoxin. Vậy đó là chất gì vậy?*

Đáp: Thức ăn dùng cho chăn nuôi là nguồn dinh dưỡng tuyệt vời cho vịt, nhưng đồng thời nó cũng là môi trường lý tưởng cho nấm mốc phát triển. Mốc có mặt ở khắp mọi nơi, trong điều kiện nhiệt độ và ẩm độ thích hợp chúng sinh trưởng và sản sinh ra độc tố gọi là Mycotoxin. Người ta đã xác định có 200 loại Mycotoxin khác nhau, Aflatoxin là

một trong số đó. Aflatoxin là độc tố do một loài nấm *Aspergillus flavus* sinh ra.

Vịt là loại rất mẫn cảm với Aflatoxin, gấp 6 lần so với gà. Tất cả các loại vịt như vịt con, vịt đẻ.. đều mẫn cảm với độc tố này. Sự tích lũy dần độc tố Aflatoxin sẽ làm giảm năng suất, giảm sức đề kháng, vịt dễ nhiễm bệnh vì mức độ globulin giảm. Gan vịt bị phá hủy, sưng to, ống dẫn mật sưng ngăn cản quá trình tổng hợp Prôtein...

Những ảnh hưởng này càng trầm trọng nếu thức ăn nghèo prôtein. Độc tố Aflatoxin thường xuất hiện nhiều ở bắp, đậu tương, khô dầu lạc, khô dầu bông...nhưng đặc biệt là ở bắp.

57 . Hỏi: *Làm sao để phòng ngừa độc tố Aflatoxin này?*

Đáp: Để tránh cho vịt có thể bị nhiễm độc tố này, cần phải chú ý một số điểm sau:

- Không nên cho vịt ăn thức ăn ôi, mốc.

- Hạn chế cho vịt ăn bắp hạt, đặc biệt là vịt đẻ vì thường ở bắp có tỷ lệ nhiễm độc tố Aflatoxin rất cao.

- Để tránh nhiễm độc tố phải phơi các loại hạt thật khô (bắp, lúa...) trước khi đưa vào kho. Những chỗ ẩm ướt trong kho, đặc biệt nguy hiểm vì đây là nguồn sinh ra các loại độc tố.

- Kho bảo quản thức ăn phải cao ráo, sạch sẽ.

58 . Hỏi: *Tại sao khi thay đổi thời tiết, đặc biệt là khi chuyển mùa, vịt thường hay bị bệnh?*

Đáp: Thay đổi thời tiết, chuyển mùa như trên đã nói, đó

là một loại Strees có hại thường xảy ra trên bầy vịt. Tác động Strees này làm sức đề kháng của vịt yếu đi, do vậy một số loại vi khuẩn tiềm ẩn, có sẵn trong cơ thể vịt phát triển và gây bệnh cho vịt, thí dụ như bệnh tụ huyết trùng vịt, viêm xoang mũi truyền nhiễm. Mặt khác khi sức đề kháng của vịt yếu đi thì một số vi khuẩn, virus bên ngoài môi trường cũng dễ dàng xâm nhập vào cơ thể vịt gây bệnh.

59 . Hỏi: *Stress là gì? Lợi hại của Strees đối với vịt ra sao?*

Đáp: Con vịt cũng như con người và muôn loài sinh vật khác, từ khi sinh ra và lớn lên luôn bị tác động bởi các yếu tố môi trường bên trong và ngoài cơ thể. Để tồn tại và phát triển, cơ thể sống buộc phải thích nghi. Tất cả những tác động có nguồn gốc từ sinh học, hóa học, lý học lên cơ thể con vịt gọi là Strees.

Strees có 2 loại, Strees có lợi và Strees gây hại. Strees có lợi giúp vịt hay ăn, chóng lớn, đẻ nhiều như các loại thuốc bổ, vitamine, khoáng... hay tác động ánh sáng phù hợp để vịt đẻ nhiều... Tóm lại, các yếu tố gây tác động tốt có lợi cho quá trình sinh trưởng, sinh sản của vịt gọi là Strees có lợi.

Ngược lại, những tác động bất lợi cho sinh lý bình thường của cơ thể vịt gọi là Strees gây hại. Strees này bao gồm: sự thay đổi thời tiết (mưa chuyển nắng, mùa mưa chuyển sang mùa nắng...), thay đổi thức ăn đột ngột, chuyển chuồng vịt, tiêm phòng, tiếng động lớn đối với vịt đẻ, vận chuyển vịt từ nơi này qua nơi khác ... Khi đàn vịt bị

tác động của những Strees gây hại, chúng rất dễ bị nhiễm bệnh, sức sinh sản giảm sút ... Do vậy, trong chăn nuôi vịt phải hạn chế tối đa hậu quả do Strees có hại gây ra cho đàn vịt bằng cách bổ sung kịp thời những chất cần thiết (kháng sinh nhẹ, vitamine, khoáng, đường...) trong giai đoạn chuyển mùa, chuyển chuồng... hoặc những công việc bắt buộc phải thao tác trên bầy vịt như chích ngừa...

60 . Hỏi: *Cách phòng ngừa tình trạng này?*

Đáp: Để phòng ngừa tình trạng này, bà con ta cần làm tốt một số điểm sau:

- Phải sưởi ấm cho vịt con suốt 2 tuần lễ đầu tiên khi thời tiết trở lạnh và đặc biệt là về ban đêm.

- Cho vịt ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng, sử dụng nguồn thức ăn viên là tốt nhất, đặc biệt là giai đoạn vịt con. Bổ sung thêm nguồn ADE vào thức ăn với lượng 0,1%.

- Bổ sung thuốc kháng sinh vào thức ăn của vịt trong những ngày này. Bà con có thể dùng trong các loại như Tetracyclline, liều 50 gam/100 kg thức ăn liên tục 6 ngày hoặc Neotesol liều 150 – 200 mg/1 kg trọng lượng liên tiếp 6 – 7 ngày. Hoặc thuốc OVIMIX do trại Vigova sản xuất liên tục 5 ngày.

- Những ngày trời nóng bức, có thể bổ sung thêm Vitamine C vào trong nước uống với lượng 1 gam Vitamine C pha vào 3 lít nước, uống liên tục trong 2 giờ rồi bỏ đi.

LÀM SAO ĐỂ KẾT HỢP NUÔI VỊT VỚI CÁ CÓ HIỆU QUẢ

61 . Hỏi: *Từ trước tới nay nghe nói vịt không thể nuôi chung cùng cá vì phân vịt nóng , cá ăn vịt ... Nhưng gần đây tôi thấy phong trào nuôi vịt kết hợp nuôi cá phát triển mạnh mẽ và có hiệu quả kinh tế cao. Tại sao vậy?*

Đáp: Chăn nuôi kết hợp vịt cá là phương thức chăn nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao trên một diện tích ao hồ. Ở Đài Loan, mỗi năm nuôi 30 triệu vịt thịt thì có đến 24 triệu con được nuôi kết hợp vịt cá. Năng suất cá đạt đến 18 tấn/ha/năm. Ở Thái Lan, nuôi vịt cá thích hợp đã phổ biến ở các gia đình nông dân và năng suất cá đạt 9 - 10 tấn/ha/năm. Ở Việt Nam kết quả nghiên cứu thực nghiệm của Trung Tâm Nghiên Cứu và Chuyển Giao Tiến Bộ Kỹ Thuật Chăn Nuôi và một số địa phương chăn nuôi vịt cá kết hợp đã thu được năng suất cá từ 10 – 12 tấn/ha/năm mà hoàn toàn không phải cho cá ăn thêm. Vịt đẻ và vịt thịt phát triển tốt. Có được kết quả trên là do:

1.Thức ăn rơi vãi của vịt, phân vịt là nguồn thức ăn cho cá và các phù du động thực vật, động vật đáy trong ao. Các phù du, động vật đáy này là nguồn thức ăn cho cá.

2. Vịt bơi lội trên mặt ao có tác dụng như một máy sục khí mini, làm tăng nguồn dưỡng khí (oxy) tạo điều kiện cho phù du động, thực vật phát triển tốt hơn, làm tăng nguồn

thức ăn cho cá. Đối với cá, trong nước có đầy đủ dưỡng khí sẽ tạo nên môi trường cho cá phát triển rất tốt.

3. Cá sử dụng nguồn thức ăn này sẽ làm cho nguồn nước nuôi vịt sạch sẽ, không bị ô nhiễm có lợi cho sự phát triển của vịt.

62 . Hỏi: Ao *nuôi vịt cá phải chuẩn bị ra sao?*

Đáp:

- Diện tích tối thiểu từ 150 – 200 m^2, độ sâu từ 1,0 – 1,4 m là tốt nhất.

- Trước khi nuôi vịt cá kết hợp, phải rút cạn nước, phơi đáy ao từ 7 – 10 ngày, sau đó cho nước vào 20 cm, trải vôi bột với lượng 7 – 10 kg/100 m^2 mặt ao, để 1 tuần rồi cho nước vào. Đối với ao mới đào, trước khi phơi đáy ao cần cho nước ra vào liên tục 1 tháng để rửa phèn.

- Khi nước có màu xanh nõn chuối (sau 10 ngày) thì thả cá vào.

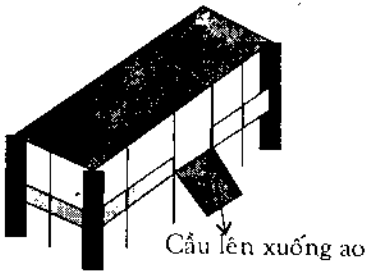
- Bờ bọng phải cao ráo, chủ động nguồn nước ra vào.

63 . Hỏi: *Cách thiết kế chuồng vịt như thế nào để thức ăn rơi vãi của vịt và phân vịt làm thức ăn cho cá?*

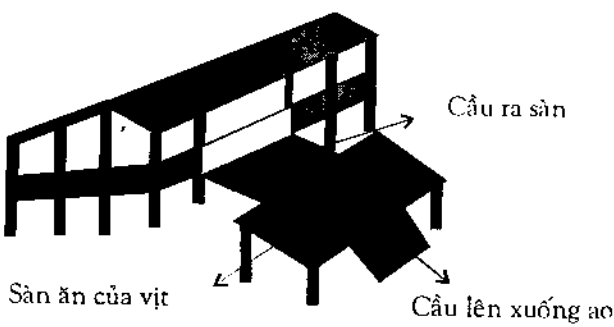
Đáp:

- Chuồng sàn trên ao là tốt nhất vì toàn bộ thức ăn rơi vãi của vịt, phân vịt được rửa trôi xuống ao làm nguồn thức ăn cho cá.

- Sàn làm bằng tranh tre, kiểu dáng đơn giản phù hợp với việc nuôi vịt cá kết hợp đang được bà con ứng dụng phổ biến hiện nay.



CHUỒNG NUÔI VỊT THỊT
(Chuồng và sàn trên mặt ao)



CHUỒNG NUÔI VỊT ĐẺ
(Chuồng trên bờ ao, sàn trên mặt ao)

64 . Hỏi: *Nuôi bao nhiêu vịt trên 1m^2 mặt nước là vừa ? Với lượng vịt như trên, nuôi bao nhiêu cá trên 1m^2 mặt nước là thích hợp để cá có thể ăn hết lượng thức ăn dư thừa và nguồn phù du trong ao làm ao không bị ô nhiễm?*

Đáp:

1. Đối với vịt đẻ:

- Vịt siêu trứng: 0,4 con/m^2 mặt nước.
- Vịt siêu thịt: 0,3 con/m^2 mặt nước.
- Mật độ vịt trong chuồng: 3 – 4 con/m^2 nền chuồng.

2. Đối với vịt thịt: Tuần lễ đầu úm vịt ở nơi kín gió, khô ráo, sạch sẽ. Sau1 tuần mới cho vịt ra sàn.

- Mật độ 0,4 – 0,5 con/m^2 mặt nước.
- Vịt được nuôi 3 lứa tuổi khác nhau trên mặt ao: 1 – 20 ngày tuổi, 21 – 40 ngày tuổi và 41 – 60 ngày tuổi (mỗi lứa cách nhau 20 ngày). Phương thức này bảo đảm cá luôn luôn đủ thức ăn và thích hợp với người nghèo bán vịt lớn lấy vốn mua vịt con và nuôi các lứa tiếp.
- Mật độ vịt trên sàn chuồng:
  + 0 – 2 tuần: 20 –25 con/m^2.
  + 3 – 4 tuần: 14 – 18 con/m^2.
  + 5 – 10 tuần:10 –12 con/m^2.

65 . Hỏi: *Khi nuôi vịt cá kết hợp, để có hiệu quả kinh tế cao thì nên nuôi đơn lẻ một loại cá hay nuôi ghép nhiều loại với nhau, tại sao vậy?*

Đáp: Nuôi ghép trong chăn nuôi kết hợp vịt cá được áp dụng phổ biến vì nuôi ghép đã mang lại hiệu quả kinh tế hơn nhiều so với nuôi đơn vì:

- Mỗi loài cá kiếm thức ăn ở các tầng nước nông sâu khác nhau. Do vậy, chúng tận dụng được triệt để nguồn thức ăn sẵn có trong ao hồ.

- Nuôi ghép giải quyết được nhu cầu đòi hỏi oxy của các loài cá ở các tầng nước khác nhau.

Có thể tham khảo thả cá ở các tỷ lệ sau:

Loại cá(%)	Công thức 1	Công thức 2
Mè	16	9
Hường	24	35
Rô phi	18	35
Trôi	30	15
Chép	12	6

Nếu ao có nước phèn nhiều có thể thay cá Trôi bằng cá Rô phi hoặc cá Hường.

66 . Hỏi: *Ngoài những kỹ thuật trên, nuôi vịt với cá cần lưu ý những điểm gì?*

Đáp:

- Luôn quan sát nước trong ao, nước có màu xanh nõn chuối là tốt nhất. Nếu nước có màu đục sẫm, cá nổi nhiều vào buổi sáng khi mặt trời đã mọc thì phải thay nước ngay nhưng không được cho nước phèn vào ao.

- Xung quanh ao không nên có nhiều cây bóng mát vì nó làm giảm lượng ánh sáng chiếu xuống ao, ngăn cản sự quang hợp của thủy sinh vật là nguồn thức ăn cho cá.

- Thức ăn cho vịt đẻ, vịt thịt, dùng các loại thức ăn thông dụng như bà con nông dân các địa phương thường dùng. Ở những nơi có điều kiện thì dùng thức ăn hỗn hợp hoặc hỗn hợp dưới dạng viên.